

Báo cáo của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ về tình hình nhân quyền năm 2011

Việt Nam

Tóm tắt

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước độc tài do một đảng duy nhất – Đảng Cộng sản Việt Nam (Đảng CSVN) – thống trị, được lãnh đạo bởi Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và Chủ tịch nước Trương Tấn Sang. Cuộc bầu cử Quốc hội gần đây nhất, tiến hành vào tháng 5/2012, không có tự do và công bằng, bởi lẽ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam của Đảng CSVN – một nhóm quyền lực điều khiển các tổ chức quần chúng của đất nước – đã soi xét kỹ càng tất cả các ứng cử viên. Lực lượng an ninh đã báo cáo cho các nhà chức trách dân sự.

Những vấn đề quyền con người nổi bật nhất trong nước là: sự hạn chế nghiêm ngặt của chính quyền đối với quyền chính trị của công dân, đặc biệt là quyền của công dân trong việc thay đổi chính quyền của mình; tăng cường các biện pháp hạn chế quyền tự do dân sự của công dân; và sự tham nhũng trong hệ thống toàn án và cảnh sát.

Những vi phạm quyền con người cụ thể bao gồm cả việc công an tiếp tục đối xử không phù hợp đối với các nghi can trong quá trình bắt giữ và tạm giam, kể cả sử dụng vũ lực làm chết người, cũng như các điều kiện khắc khổ của trại giam, bắt giữ và giam cầm tùy tiện đối với các hoạt động chính trị, và từ chối quyền được xét xử công bằng và nhanh chóng. Ảnh hưởng chính trị, nạn tham nhũng cố hữu và tính kém hiệu quả đã bóp méo nghiêm trọng hệ thống tư pháp. Chính quyền ngày càng hạn chế các quyền riêng tư và quyền tự do báo chí, ngôn luận, hội họp, phong trào và các hội đoàn; tăng cường trấn áp sự bất đồng quan điểm; tiếp tục hạn chế quyền tự do sử dụng Internet; tham gia vào việc tấn công các trang mạng có tính chất phê phán chế độ; và theo dõi những người viết nhật ký cá nhân trên mạng có tính chất đối kháng. Tự do tôn giáo tiếp tục phải chịu sự diễn giải và bảo vệ thiếu nhất quán, với nhiều vấn đề lớn vẫn xảy ra, đặc biệt ở cấp tỉnh và làng xã. Sự tham nhũng của công an còn tiếp tục dai dẳng ở các cấp độ khác nhau. Chính quyền vẫn duy trì lệnh cấm các tổ chức độc lập về quyền con người. Bạo hành và phân biệt đối xử với phụ nữ và nạn buôn bán người vẫn diễn ra, cũng như tình trạng bóc lột tình dục trẻ em và phân biệt đối xử xã hội nhất định dựa trên sắc tộc, thiên hướng tình dục và bản dạng giới và tình trạng HIV/AIDS. Chính quyền đã hạn chế quyền của người lao động được thành lập và gia nhập các công đoàn độc lập và đã thực thi không đầy đủ các điều kiện làm việc an toàn và lành mạnh.

Chính quyền đã thực hiện các bước truy tố và trừng phạt những quan chức đã phạm tội lạm dụng công quyền, và cảnh sát đôi khi lại thoát tội.

Phần 1. Tôn trọng sự toàn vẹn của con người, kể cả quyền không bị:

a. Tước đoạt sinh mạng một cách độc đoán hoặc trái pháp luật

Không có báo cáo rằng chính quyền hay các đặc vụ của chính quyền đã phạm tội giết người tùy tiện hoặc trái pháp luật, nhưng đã có báo cáo về 19 người chết khi bị giam giữ trong năm 2011 cũng như việc hành hạ bằng vũ lực gây chết người.

Ví dụ, vào tháng 3, ông Trịnh Xuân Tùng đã chết ở Hà Nội sau khi bị Trung tá công an Nguyễn Văn Ninh đánh trong lúc tạm giữ ông ta vì vi phạm luật giao thông. Nhà chức trách đã trì hoãn việc điều tra vụ Trung tá Ninh, và đến cuối năm đã dự kiến mở phiên xét xử vào đầu năm 2012.

Vào tháng 4 ở tỉnh Đồng Nai, công an địa phương đã đánh anh Nguyễn Công Nhựt đến chết sau khi bắt giữ anh ta 5 ngày vì cho là anh ta lấy trộm lốp xe. Vụ án đã được thông báo cho Tòa án Nhân dân Tối cao và mãi đến cuối năm vẫn còn đang trong quá trình điều tra.

Vào tháng 3 một phiên tòa đã xử Thiếu úy công an Nguyễn Thế Nghiệp 7 năm tù giam vì tội dùng vũ lực đánh gây ra cái chết của anh Nguyễn Văn Khương, người bị bắt vì vi phạm luật giao thông ở tỉnh Bắc Giang tháng 7/2010. Nhà chức trách cũng cấm Nghiệp làm việc trong ngành công an trong thời gian còn lại của cuộc đời và buộc phải bồi thường 155 triệu đồng (xấp xỉ 7.380 đôla Mỹ) cho gia đình người bị nạn, và gia đình Nghiệp đã trả cho gia đình người bị nạn số tiền này.

Tháng 9, nhà chức trách kết án bốn nguyên cán bộ công an trại giam (Hoàng Đình Nam, Nguyễn Văn Thọ, Lê Hữu Thiết và Trần Văn Phúc) ở tỉnh Đắk Lắk đã dùng gậy bằng chất dẻo đánh gây ra cái chết của phạm nhân Trương Thanh Tuấn vào tháng 9/2010. Phiên tòa đã buộc bốn bị can bồi thường 129 triệu đồng (xấp xỉ 6.140 đôla Mỹ) cho gia đình nạn nhân.

b. Mất tích

Không có báo cáo về những người bị mất tích vì động cơ chính trị.

Tiếp tục không có thông tin gì về Thượng tọa Thích Trí Khải đang ở đâu, một nhà sư thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất không đăng ký, người đã bị nhà chức trách bắt vào năm 2008, và về Lê Trí Tuệ, một người sáng lập Công đoàn Độc lập đã bị nhà chức trách bắt giữ năm 2007.

c. Tra tấn và việc đối xử hoặc trừng phạt dã man, vô nhân đạo hay dè hèn khác

Luật pháp cấm việc hành hạ thân thể, nhưng công an vẫn thường ngược đãi các nghi can trong quá trình bắt giữ hoặc tạm giam. Những sự việc xâm hại thân thể, hăm dọa và chất vấn các thành viên trong gia đình đã xảy ra ở nhiều địa phương, không chỉ giới hạn ở Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Bắc Giang và Đồng Nai.

Ví dụ, vào tháng 4, công an địa phương đã bắt và đánh ông Trần Văn Dữ người tỉnh Sóc Trăng trong lúc thẩm vấn ông ta khi tạm giữ. Vào tháng 10, Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã tuyên phạt các sĩ quan công an sau đây tội “cố ý gây thương tích”: Võ Văn Út Đèo 2 năm tù giam; Danh Nhãn, 8 năm; Trần Tuấn Khải, 4 năm; và Nguyễn Quốc Thắng, 2 năm.

Tháng 8, công an Hà Nội đã mở một cuộc điều tra về việc Đại úy Minh bị cáo buộc đã “hành hạ thân thể có chủ ý” sau khi Internet chiếu cảnh anh ta đập mạnh vào một người bị bắt giữ khi tham gia một cuộc biểu tình phản đối Trung Quốc tuyên bố chủ quyền ở Biển Đông vào tháng 7. Nhà chức trách đã tạm đình chỉ công tác đối với Minh nhưng về sau lại xóa bỏ lệnh xử lý hành chính và phục chức cho anh ta.

Những người phản đối về quyền sử dụng đất ở Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng và một số tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục báo cáo về những trường hợp các nhà chức trách địa phương xâm phạm thân thể và dọa dẫm. Phần lớn các vụ việc giữa nhà chức trách địa phương với người dân tộc ít người là có liên quan đến đất đai, tiền bạc hoặc những tranh chấp nội bộ. Ví dụ, Tòa án Nhân dân tỉnh Gia Lai đã tuyên phạt 9 người dân tộc Thượng vì tội “phá hoại chính sách đoàn kết” và bỏ tù họ vì những gì mà các nhóm hoạt động nhân quyền coi là các hoạt động vận động cho quyền lợi của người Thượng hoặc tranh chấp đất đai. Các bản án được tuyên vào tháng 4 như sau: Siu Hlom, 12 năm tù giam; Siu Nheo và Siu Broom, mỗi người 10 năm; Rah Lan Mlih, Rơ Mah Pró và Rah Lan Blom, mỗi người 9 năm; Kpă Sinh và Rơ Man Klít, mỗi người 8 năm. Tháng 12, tòa án cũng kết án Siu Thái (Ama Thương), bị bắt vào tháng 4, 10 năm tù giam.

Tháng 9, Chính phủ cho biết có trên 32.300 người sử dụng ma túy. Phần lớn trong số đó đã bị xử lý hành chính để bắt vào trại cai nghiện mà không có sự xem xét của tòa án. Họ sống trong 121 trung tâm cai nghiện trên cả nước. Theo chính quyền, số người đã nêu không vượt quá sức chứa dự tính của các trung tâm, ở đó đã tách riêng các khu vực cho phụ nữ. Ở các trung tâm này, theo một báo cáo vào tháng 9 của một tổ chức phi chính phủ, nhà chức trách được cho là đã ép buộc các cá nhân làm công việc phục vụ trong những điều kiện hà khắc và ngược đãi họ (xem Phần 7.b.). Sau chuyến thăm vào tháng 11 của đặc phái viên về y tế của Liên hợp quốc, ông này đã phê phán các trung tâm đó là không có hiệu quả và phản tác dụng.

Điều kiện ở trại giam và trung tâm giam giữ

Điều kiện ở trại giam là khắc khổ nhưng nói chung tính mạng không bị đe dọa. Quá chật chội, chế độ ăn uống không đủ, thiếu nước sạch và các hệ thống vệ sinh nghèo nàn tiếp tục là những vấn đề nghiêm trọng. Nói chung các phạm nhân phải làm việc nhưng không được nhận tiền công. Nhà chức trách đôi khi biệt giam tù nhân, do đó họ không có các thứ để đọc và viết trong khoảng thời gian đến vài tháng. Người nhà tù nhân vẫn tiếp tục khẳng định rằng tù nhân sẽ được đối xử tốt hơn nếu biết hối lộ cho những người quản lý trại giam hoặc quyết định tuyệt thực.

Tù nhân được chăm sóc y tế cơ bản, mặc dù trong nhiều trường hợp người quản lý đã ngăn chặn người nhà mang thuốc vào cho tù nhân. Người nhà của những tù nhân có những vấn đề về sức khỏe quả quyết rằng việc điều trị ở trại là không đầy đủ và khiến cho bệnh tình diễn biến phức tạp và để lại những hậu quả lớn và lâu dài. Vào tháng 7 và tháng 9, hai tù nhân bị kết án và bị giam dài hạn vì âm mưu lật đổ chính quyền (Nguyễn Văn Trại, Thành viên của Đảng Nhân dân Hành động Việt Nam, và Trương Văn Sương) đã chết trong tù lần lượt vì ung thư gan và vì suy tim.

Tổng số tù nhân và người bị tạm giam không được công bố. Những người bị tạm giam trước khi xét xử được giam cách ly với các tù nhân đã kết án. Phạm nhân ở tuổi thanh thiếu niên nói chung được giam riêng với người lớn tuổi, nhưng cũng có một số ít trường hợp, các em cũng bị giam cùng với người lớn trong một khoảng thời gian ngắn do không có đủ chỗ. Đàn ông và phụ nữ được giam riêng nhưng bị đối xử như nhau. Các tù nhân chính trị thường được gửi đến những trại giam đã chỉ định đặc biệt, và những trại này cũng giam những tội phạm thông thường khác, và trong hầu hết các trường hợp, các tù nhân chính trị được giam tách biệt với những tù nhân phi chính trị. Nhà chức trách đã cách ly hoàn toàn một số tù nhân chính trị nổi tiếng với tất cả những tù nhân khác. Trong khi mức án tù có thể rất dài, nhưng tù nhân không bị buộc phải thụ án quá khung hình phạt tối đa ứng với tội danh của mình.

Nhà chức trách hạn chế mỗi tháng gia đình được đến thăm một lần 30 phút và nói chung cho phép người nhà chu cấp thêm thực phẩm và đồ chăn đệm cho tù nhân. Tù nhân không được quyền thực hành tín ngưỡng của mình ở nơi công cộng, cũng không được tiếp cận với sách báo tôn giáo hay các cuốn sách kinh, tuy nhiên nhà chức trách lại cho phép Linh mục Thiên chúa giáo La Mã và là nhà hoạt động dân chủ Thaddeus Nguyễn Văn Lý (bị bắt lại vào tháng 7) được giữ Kinh thánh, cầu nguyện và làm lễ ban thánh thể. Tù nhân được phép đưa đơn kháng nghị đến ban quản lý trại giam và tòa án, nhưng những lá đơn của họ thường không được để ý đến.

Trước đây, nhà chức trách đã cho phép Ủy ban Chữ thập đỏ Quốc tế đến thăm tù nhân, nhưng trong năm nay đã không có chuyến thăm nào như vậy. Nhà chức trách cũng cho phép các nhà ngoại giao nước ngoài tiến hành chuyến thăm tù nhân một cách hạn chế và gặp gỡ một tù nhân nổi bật. Sự kiểm soát của nhà nước đối với các phương tiện truyền thông đã hạn chế việc loan tin về điều kiện sống trong trại giam. Không có thanh tra trại giam, và cũng không có cá nhân nào được phép hoạt động vì lợi ích của tù nhân và người bị tạm giam để xem xét những vấn đề chẳng hạn như là thay thế việc cầm tù bằng những hình thức khác đối với các tù nhân phi bạo lực.

d. Bắt giữ hoặc giam cầm tùy tiện

Luật pháp cho phép chính quyền giam giữ người mà không luận tội một cách vô thời hạn, căn cứ trên những điều khoản mập mờ về “an ninh quốc gia”. Chính quyền cũng đã bắt giữ và giam người vô thời hạn theo những quy định pháp luật khác, và bắt chịu quản

chế hành chính hoặc quản thúc tại gia một số người bất đồng chính kiến trong khắp cả nước.

Vai trò của công an và bộ máy an ninh

An ninh nội địa là trách nhiệm của Bộ Công an, mặc dù ở một số vùng xa xôi, quân đội là bộ máy cai trị chủ yếu và thực hiện chức năng công an, kể cả việc duy trì trật tự công cộng khi xảy ra bất ổn dân sự. Bộ Công an quản lý đội ngũ công an, một bộ máy điều tra đặc biệt về an ninh quốc gia và những đơn vị an ninh trong nước khác. Bộ Công an cũng duy trì một hệ thống đăng ký hộ khẩu và cảnh sát khu vực để theo dõi những người dân sống trong khu dân cư. Mặc dù hệ thống này ít can thiệp vào đời tư của người dân hơn so với trước đây, nhưng nó vẫn tiếp tục theo dõi những người có nghi ngờ đang bị lôi kéo hoặc có khả năng bị lôi kéo vào các hoạt động chính trị trái phép. Những báo cáo đáng tin cậy cho thấy công an địa phương đã sử dụng “những kẻ côn đồ có hợp đồng” và “những nhóm an ninh nhân dân” để liên tục quấy rối và hành hung những người hoạt động chính trị và những người khác, kể cả những người tôn sùng tín ngưỡng được cho là có thể gây phiền phức hoặc đe dọa đến an ninh công cộng.

Các tổ chức công an có ở khắp các cấp tỉnh, huyện và địa phương và nằm dưới quyền của Hội đồng Nhân dân ở mỗi cấp. Ở cấp xã, thông thường còn có lực lượng dân phòng gồm những người dân địa phương để hỗ trợ công an. Công an nói chung hoạt động hiệu quả trong việc duy trì trật tự công cộng, nhưng các năng lực của công an, đặc biệt là về điều tra, nói chung còn rất hạn chế, và việc đào tạo cũng như nguồn lực là chưa đầy đủ. Một số chính phủ nước ngoài đã trợ giúp trong việc huấn luyện công an cấp tỉnh và những người quản lý trại giam nhằm cải thiện tính chuyên nghiệp của họ.

Thủ tục bắt giam và việc đối xử trong lúc tạm giam

Luật pháp quy định quá trình một người bị bắt tạm giam và được đối xử cho đến khi những người có thẩm quyền xét xử vụ việc của người đó. Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao (tương đương với Viện Công tố) ban hành lệnh bắt giam, nói chung theo yêu cầu của công an. Tuy nhiên, công an có thể tiến hành bắt giữ mà không có lệnh, chỉ dựa trên đơn được một người nào đó đưa ra. Trong trường hợp đó, viện kiểm sát sẽ có lệnh bắt sau nhưng có hiệu lực hồi tố để hợp lý hóa việc bắt giữ đó. Trong vòng 9 ngày, bên kiểm sát phải ban hành một quyết định khởi tố điều tra tội phạm chính thức đối với người bị tạm giam; nếu không, công an phải thả người bị tình nghi. Trên thực tế, quy định 9 ngày này thường bị vi phạm.

Bắt giam tùy tiện: Việc bắt và giam giữ tùy tiện, đặc biệt đối với những nhà hoạt động chính trị, vẫn còn là một vấn đề. Theo các nhóm hoạt động và các nguồn tin ngoại giao, năm nay chính quyền đã kết án ít nhất là 29 nhà hoạt động bị bắt với tổng cộng 165 năm tù giam và 70 năm quản chế vì việc sử dụng quyền công dân của họ. Nhà chức trách cũng kết tội ngày càng nhiều những người bất đồng quan điểm chính trị vì “âm mưu lật đổ nhà nước” bởi được cho là thành viên của các đảng phái chính trị khác với Đảng CSVN. Mặc dù những người vi phạm điều khoản này có thể bị kết án tử hình,

nhưng thông thường họ nhận được bản án đến 7 năm tù giam. Chính quyền cũng sử dụng các nghị định, pháp lệnh và các công cụ khác để bắt giam các nhà hoạt động đã thể hiện một cách ôn hòa các quan điểm chính trị đối kháng (xem Phần 2.a.).

Chẳng hạn, trong tháng 2 công an TP. Hồ Chí Minh đã bắt Nguyễn Đan Quế với cáo buộc xúi giục nhiều người tham gia vào các cuộc phản đối tập thể đòi cải tổ chính trị, nhưng đã thả ông ta sau ba ngày thẩm vấn. Công an địa phương đã tiếp tục theo dõi ông ta trong suốt cả năm.

Vào tháng 4, công an đã bắt những nhà bất đồng chính kiến Phạm Hồng Sơn và Lê Quốc Quân vì “gây rối trật tự công cộng” khi họ cố đi đến dự phiên tòa công khai xét xử nhà hoạt động chính trị cùng chí hướng Cù Huy Hà Vũ, nhưng đã thả họ 9 ngày sau đó.

Các cuộc phản kháng hòa bình trong suốt năm ở TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội về tuyên bố chủ quyền của Trung Quốc ở Biển Nam Trung Hoa (Biển Đông) đã dẫn tới việc bắt bớ tạm thời và theo dõi một số tổ chức chống đối, và có những báo cáo rằng các nhân viên an ninh địa phương đã ngăn cản nhiều người không cho rời khỏi nhà họ để đến tham gia các cuộc biểu tình. Ngoài ra, vào ngày 27/11, nhà chức trách đã bắt nhà hoạt động Bùi Thị Minh Hằng ở TP. Hồ Chí Minh vì tham gia vào một cuộc phản kháng “bất hợp pháp” và sự tham gia trước đó vào các cuộc phản kháng liên quan trong tháng 7 và tháng 8 ở Hà Nội. Vào tháng 12 nhà chức trách đã kết tội bà ta hai năm tù giam ở một trại cải tạo gần Hà Nội mà không tuân theo trình tự pháp lý chuẩn mực nào.

Nhà chức trách cũng bắt những người hoạt động tôn giáo và chính trị phải chịu sự cầm giữ không chính thức ở những mức độ khác nhau tại nơi cư trú của họ. Ví dụ, công an TP. Hồ Chí Minh tiếp tục theo dõi chặt chẽ các nhà hoạt động nổi bật là Nguyễn Đan Quế và Đỗ Nam Hải.

Giam giữ trước xử án : Thời hạn điều tra thông thường kéo dài từ 3 tháng đối với các tội danh ít nghiêm trọng (có thể bị phạt đến 3 năm tù giam) đến 16 tháng đối với các tội danh cực kỳ nghiêm trọng (có thể bị phạt đến 15 năm tù giam hoặc tử hình) hoặc kéo dài hơn 2 năm đối với các tội về an ninh quốc gia. Tuy nhiên, đôi khi thời gian điều tra đã kéo dài vô thời hạn. Theo luật, bên viện kiểm sát cũng có thể yêu cầu tạm giam thêm hai tháng sau cuộc điều tra để xem xét có truy tố nghi phạm hay không hoặc yêu cầu công an điều tra tiếp. Các điều tra viên nhiều khi đã dùng các hành động ngược đãi thân thể, cách ly, kéo dài quá lâu các buổi thẩm vấn, tước đoạt giấc ngủ để bắt nghi phạm phải nhận tội.

Theo luật, nghi phạm được phép tiếp xúc với luật sư trong thời gian bị tạm giam; tuy nhiên, nhà chức trách đã dùng những cách cản trở quan liêu để ngăn chặn nghi phạm được tiếp cận với luật sư. Trong những vụ được điều tra theo luật an ninh quốc gia, nhà chức trách đã cấm luật sư bào chữa tiếp cận với thân chủ cho đến khi kết thúc điều tra

và nghi phạm đã bị chính thức buộc một tội danh, hầu hết thường là sau gần bốn tháng. Theo quy định, cuộc điều tra có thể được tiếp tục và việc tiếp xúc với luật sư có thể bị từ chối đến trên hai năm. Ngoài ra, việc ít có các luật sư lành nghề và sự bảo vệ không đầy đủ quyền của bị đơn đã khiến cho sự tiếp cận của bị đơn với luật sư hiếm khi xảy ra kịp thời. Trong thực tế chỉ có vị thành niên và người chính thức bị kết án tử hình mới được chỉ định luật sư.

Luật sư phải được thông báo về các cuộc thẩm vấn thân chủ của mình và được phép tham gia các cuộc thẩm vấn đó. Tuy nhiên, bị đơn trước hết phải yêu cầu sự có mặt của luật sư, và không rõ là nhà chức trách có luôn thông báo cho bị đơn biết quyền đó hay không. Luật sư cũng phải được quyền tiếp cận với hồ sơ của vụ án và phải được phép sao chụp lại các tài liệu. Các luật sư đôi khi đã có thể sử dụng quyền này.

Công an nói chung đã cho gia đình biết nghi can đang ở đâu, nhưng người nhà chỉ có thể vào thăm khi được phép của điều tra viên, và việc cho phép này không xảy ra thường xuyên. Trong quá trình điều tra, nhà chức trách thường từ chối không cho người bị tạm giam tiếp xúc với người nhà, đặc biệt trong các vụ án về an ninh quốc gia. Trước khi đưa ra cáo trạng chính thức, bị đơn cũng có quyền báo cho gia đình biết, mặc dù phần lớn các bị đơn cho là vi phạm an ninh quốc gia đã bị giữ không cho liên lạc. Không có hệ thống bảo lãnh hoặc hệ thống tương tự để bị đơn được tại ngoại có điều kiện. Thời gian bị giam giữ trước xử án cũng được tính vào thời gian chịu hình phạt theo bản án.

Tòa án có thể kết án một người phải chịu quản chế hành chính đến 5 năm sau khi chấp hành xong một bản án. Ngoài ra, công an hoặc các tổ chức quần chúng có thể đề nghị chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp tỉnh áp dụng một trong năm “biện pháp xử lý vi phạm hành chính” mà không cần xét xử. Các biện pháp này bao gồm thời hạn từ 6 tháng đến 24 tháng trong các trại cải tạo dành cho vị thành niên hoặc cho người lớn, và nói chung được áp dụng đối với các phạm nhân có tiền sự tái phạm các tội không quan trọng, chẳng hạn như tội trộm cắp vật hoặc “sỉ nhục người khác”. Thời hạn 24 tháng là tiêu chuẩn đối với người sử dụng ma túy và mại dâm. Những người bị kết án tù giam bị buộc phải đóng góp sức lao động để trang trải các chi phí dịch vụ và giam giữ. Chủ tịch ủy ban nhân dân cũng có thể buộc chấp hành một thời hạn “quản chế hành chính”, nói chung dưới dạng hạn chế hoạt động và đi lại. Nhà chức trách vẫn tiếp tục dùng những điều khoản của luật về an ninh quốc gia với lời lẽ mơ hồ để trừng phạt một số người.

Ân xá: Nhân dịp lễ Quốc khánh, chính quyền đã ân xá khoảng 10.535 tù nhân vào ngày 29/8, chủ yếu là những người đã phạm tội thông thường. Trong số những người được thả có 5 người sau đây phạm các tội về an ninh quốc gia: 3 người Thượng ở tỉnh Đắk Lắk (Y Dhiam Êban, Y Biên Niê, và Y Kim Kbuôr) bị kết tội “phá hoại đoàn kết dân tộc” và Nguyễn Văn Tính người Hải Phòng cùng Trần Đức Thạch người Nghệ An, cả hai bị kết tội tuyên truyền chống nhà nước.

e. Từ chối xét xử công khai và công bằng

Luật pháp quy định tính độc lập của thẩm phán và hội thẩm nhân dân, nhưng trong thực tế, họ lại không độc lập. Đảng CSVN đã điều khiển các tòa án ở tất cả các cấp thông qua việc kiểm soát có hiệu quả đối với việc bổ nhiệm thẩm phán và các cơ chế khác, và trong nhiều trường hợp, đảng còn định đoạt các phán quyết. Cũng như trước đây, ảnh hưởng chính trị, nạn tham nhũng cố hữu và thiếu năng lực đã bóp méo thậm tệ hệ thống tư pháp. Hầu hết, nếu không phải là tất cả, các thẩm phán đều là đảng viên Đảng CSVN và được chọn lựa chỉ ít phần nào vì quan điểm chính trị của họ. Sự chi phối của đảng là đặc biệt rõ ràng trong những vụ nổi tiếng và những trường hợp khác mà trong đó nhà chức trách buộc tội bị cáo là chống lại hoặc làm tổn hại đảng hoặc nhà nước.

Vẫn còn thiếu các luật sư và thẩm phán có trình độ. Liên đoàn Luật sư Việt Nam thì nằm dưới sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp và Hội Luật gia Việt Nam. Liên đoàn này giám sát các chức năng của các đoàn luật sư địa phương và trong năm nay tiếp tục biên soạn một bộ tiêu chuẩn đạo đức của luật sư.

Thủ tục xử án

Hiến pháp quy định rằng các công dân đều phải được coi là vô tội cho đến khi việc xét xử chứng minh là anh ta có tội, dù vậy nhiều luật sư đã phàn nàn rằng các thẩm phán nói chung đã giả định trước là bị cáo có tội. Các phiên xử nói chung là công khai với dân chúng, nhưng trong các trường hợp nhạy cảm, các thẩm phán đã xử kín hoặc hạn chế chặt chẽ số người tham dự phiên tòa. Không sử dụng cơ chế bồi thẩm đoàn.

Ủy viên công tố đưa ra cáo trạng chống lại bị cáo và có nhiệm vụ như một công tố viên trong quá trình xử án. Bị cáo có quyền có mặt và có luật sư ở phiên tòa, nhưng không nhất thiết luật sư đó là do bị cáo chọn, và quyền này nói chung đã được duy trì trong thực tế. Những bị cáo không đủ khả năng để có luật sư thì nói chung được cung cấp cho một luật sư chỉ trong các vụ án dính líu đến tội phạm vị thành niên hoặc có khả năng bị kết án chung thân hay tử hình. Bị cáo hoặc luật sư bào chữa có quyền chất vấn chéo các nhân chứng, nhưng đã có những trường hợp trong đó bị cáo cũng như luật sư của mình không được phép tiếp cận với bằng chứng của chính quyền trước phiên xử, không được chất vấn chéo các nhân chứng hoặc phản đối các tuyên bố. Luật sư bào chữa nói chung có rất ít thời gian trước khi xử án để nghiên cứu các bằng chứng chống lại thân chủ của mình. Trong các vụ án về an ninh quốc gia, các thẩm phán thỉnh thoảng lại không cho luật sư bào chữa được nói khi luật sư đang đưa ra lập luận trước tòa vì lợi ích của thân chủ của mình, bởi các thẩm phán cho rằng các lập luận đó là phản động. Người bị kết án có quyền kháng cáo. Các tòa án quận/huyện và tỉnh đã không công bố biên bản phiên tòa của họ, nhưng Tòa án Nhân dân tối cao thì vẫn công bố biên bản của tất cả các vụ án mà nó phúc thẩm.

Vẫn có các báo cáo đáng tin cậy rằng nhà chức trách đã gây sức ép để các luật sư bào chữa không nhận bào chữa cho những thân chủ là nhà hoạt động tôn giáo hay dân chủ. Các luật sư về quyền con người bị hạn chế, bị quấy rối, bị bắt, bị khai trừ khỏi đoàn luật

sư, và trong một số trường hợp còn bị giam giữ vì việc làm đại diện phát ngôn cho các nhà hoạt động chính trị. Ví dụ, vào ngày 12/8 Hội Luật gia Đắc Lắc đã khai trừ Huỳnh Văn Đông vì đã làm luật sư bào chữa trong tháng 5 cho hai bị cáo bị kết tội hoạt động hòng lật đổ nhà nước. Ngoài ra, căn cứ vào sự kết tội trước đó của họ, các luật sư Lê Trần Luật, Lê Thị Công Nhân và Lê Quốc Quân đã không được phép hành nghề luật sư. Trong phiên tòa tháng 4 xử nhà hoạt động Cù Huy Hà Vũ, một trong số những luật sư của ông ta (Trần Vũ Hải) đã cáo buộc Tòa án Nhân dân Hà Nội vi phạm thủ tục tố tụng vì đã khước từ công bố các tài liệu mà tòa án này dùng để buộc tội. Khi tòa từ chối giảm nhẹ tội cho ông Vũ và không chịu nhận là đã xét xử không đúng thủ tục, ông Vũ đã cho luật sư của mình ra về để tỏ ý phản kháng; tòa án đã xác định ông Vũ có tội và kết án ông ta 7 năm tù giam.

Những tù nhân và người bị bắt giữ vì lý do chính trị

Vẫn có những ước lượng không chính xác về số tù nhân chính trị. Có tin chính quyền đã tạm giam hơn 100 người vì lý do chính trị, tính đến cuối năm 2011, mặc dù một số quan sát viên quốc tế đã khẳng định con số đó còn cao hơn nhiều (xem Phần 1.d., Bắt giữ tùy tiện). Các nguồn tin ngoại giao cho biết có 4 trại cải tạo trong nước đang giam giữ gần 4.000 tù nhân.

Ví dụ, ngày 8/2 nhà chức trách đã bắt Vũ Quang Thuận, một nhà hoạt động dân chủ và là Chủ tịch Phong trào Chấn hưng nước Việt khi ông vừa đặt chân đến sân bay Tân Sơn Nhất ở TP. Hồ Chí Minh vì tuyên truyền chống nhà nước. Ông ta đợi xử án vào cuối năm.

Ngày 23/12 nhà chức trách đã bắt và giam giữ Việt Khang (cũng gọi là Võ Minh Trí) sau khi ông ta sáng tác và hát hai bài hát bày tỏ quan điểm của mình về cách xử lý của chính quyền với Trung Quốc liên quan đến chủ quyền ở Biển Nam Trung Hoa (Biển Đông). Theo tin đã đưa, đến cuối năm ông ta vẫn đang bị giam giữ tại TP. Hồ Chí Minh.

Vào cuối năm, nhà bắt đồng quan điểm Nguyễn Bá Đăng, thành viên Đảng Dân chủ Nhân dân, đang chờ xét xử. Công an đã bắt giữ ông ta vào tháng 1/2010 ở tỉnh Hải Dương vì phân phát truyền đơn chống nhà nước.

Vào tháng 3, Tòa Phúc thẩm tỉnh Trà Vinh đã giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với ba thành viên của Tổ chức Đoàn kết Công nông Việt Nam: Nguyễn Hoàng Quốc Hùng 9 năm tù giam và Đỗ Thị Minh Hạnh cùng Đoàn Huy Chương 7 năm tù giam với tội danh gây rối trật tự công cộng để chống đối chính quyền. Công an đã bắt giữ họ vì phân phát những cuốn sách mỏng vào tháng 2/2010, trong đó kêu gọi người dân ủng hộ dân chủ và tự do hội họp và đấu tranh chống âm mưu xâm lược của Trung Quốc.

Tháng 9, Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Nai đã tuyên án Phạm Thị Phượng, một thành viên của Đảng Vì dân Việt Nam 11 năm tù vì các hoạt động nhằm lật đổ chính quyền. Nhà chức trách đã bắt giữ bà ta và chồng bà ta, Phạm Bá Huy ở TP. Hồ Chí Minh vào tháng

4/2010 vì được báo là lập kế hoạch đánh bom các tượng đài khắp thành phố. Vào cuối năm, Phạm Bá Huy vẫn tiếp tục chờ được xét xử.

Tháng 1, Tòa án Nhân dân tỉnh Bình Phước đã cáo buộc Phùng Lâm người tỉnh Bình Phước vì tuyên truyền chống nhà nước và kết án ông ta 7 năm tù giam. Công an đã bắt ông ta vào tháng 6/2010 vì được cho là liên kết với Đảng Dân chủ Việt Nam (DPV) và chủ tịch đảng này là Nguyễn Sỹ Bình, và tòa khẳng định rằng Lâm đã công bố các bài báo chống đối chính quyền trên mạng Internet. Lâm đã trốn chạy sang Campuchia vào tháng 6/2010, nhưng công an đã bắt giữ ông ta khi ông ta tìm cách trở về thăm gia đình.

Trong một phiên xử kín kéo dài một ngày vào tháng 5, Tòa án Nhân dân Bến Tre đã cáo buộc một số bị can vì âm mưu lật đổ chính quyền và kết án họ như sau: Trần Thị Thúy, người tỉnh Đồng Tháp, 8 năm tù giam và 5 năm quản chế; Phạm Văn Thông, tỉnh Bến Tre, 7 năm tù giam và 5 năm quản chế; mục sư Dương Kim Khải, TP. Hồ Chí Minh, 6 năm tù giam và 5 năm quản chế; và Cao Văn Tĩnh, tỉnh Cần Thơ, 5 năm tù giam và 5 năm quản chế. Ba người khác (thầy truyền giáo Phạm Ngọc Hoa, Nguyễn Thành Tám, và mục sư không giáo hội Nguyễn Chí Thành) bị kết án mỗi người 2 năm tù giam và 3 năm quản chế. Vào tháng 8, Thúy, Thông, Khải và Tĩnh đã kháng cáo; tòa phúc thẩm đã giảm án của Khải xuống còn 5 năm tù giam và của Tĩnh xuống còn 4 năm rưỡi tù giam, và bác đơn kháng cáo của Thúy và Thông. Công an đã bắt Thúy, Thông, Khải và Tám vào tháng 7 và tháng 8/2010 vì cho là có liên hệ với một nhóm ủng hộ dân chủ bị cấm có cơ sở ở nước ngoài và vì tổ chức và ủng hộ những người khiếu kiện đất đai ở các tỉnh Bến Tre và Đồng Tháp. Vào tháng 11/2010, công an cũng đã bắt Hoa và Thành, những người đã liên hệ với Khải và Hội thánh Chuông Bò không được công nhận, vì cho rằng họ liên kết với nhóm ủng hộ dân chủ này và hoạt động cùng với Khải.

Ngày 22/3, nhà chức trách trục xuất công dân nước ngoài Le Kin, mà họ đã bắt vào tháng 10/2010 ở TP. Hồ Chí Minh vì âm mưu lật đổ chính quyền do ông ta được cho là dính líu đến các tổ chức chính trị ở nước ngoài chỉ trích chính quyền.

Tháng 8, một tòa phúc thẩm đã giữ nguyên phán quyết 7 năm tù giam của Tòa án Nhân dân Hà Nội trong tháng 4 đối với luật sư Cù Huy Hà Vũ vì tội tuyên truyền chống nhà nước. Công an đã bắt ông ta vào tháng 11/2010 vì các bài báo của ông ta trên Internet và các cuộc trả lời phỏng vấn với truyền thông nước ngoài chỉ trích thủ tướng. Vào tháng 11, kháng cáo của Vũ về bản án của ông ta đã không có kết quả.

Tháng 2, Tòa án Nhân dân Hà Nội đã cáo buộc Vũ Đức Trung và Lê Văn Thành, đã liên hệ với giáo phái Pháp luân công, vì “đưa trái phép thông tin lên mạng (vào Trung Quốc) và hoạt động mạng thông tin không có giấy phép” và kết án họ lần lượt 3 năm và 2 năm tù giam. Công an đã bắt họ ở Hà Nội vào tháng 11/2010 vì truyền đi các chương trình phát thanh của giáo phái Pháp luân công.

Tháng 3, Tòa án Nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang đã kết án Chau Hêng, một người Khmer Krom vận động cho quyền đối với đất đai, 2 năm tù giam vì “cố ý phá hoại tài sản và gây rối trật tự xã hội”. Công an đã bắt Hêng vào tháng 12/2010 khi ông ta trở về Việt Nam sau khi Cao ủy Liên hiệp quốc về người tỵ nạn (UNHCR) ở Thái Lan không cho ông hưởng quy chế tỵ nạn chính trị. Hêng đã đứng đầu các cuộc phản đối trong các năm 2007 và 2008 chống lại sự chiếm đoạt đất đai của chính quyền địa phương.

Cũng trong tháng 8, Tòa án Nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã kết án Phạm Minh Hoàng, một người hai quốc tịch và là giảng viên ở Trường đại học Bách khoa TP. Hồ Chí Minh, 3 năm tù giam tiếp theo là 3 năm quản thúc tại nhà vì bị cho là có liên hệ với một nhóm ủng hộ dân chủ nguồn gốc nước ngoài đưa lên mạng các bài phê bình chỉ trích chống lại chính quyền dưới một bút danh trong năm 2010 và các hoạt động nhằm lật đổ chính quyền. Hoàng đã thừa nhận tội và yêu cầu được quay lại nước ngoài. Tháng 11, một tòa phúc thẩm ở TP. Hồ Chí Minh đã giảm án cho ông ta từ 3 năm xuống còn 17 tháng, và vào cuối năm Hoàng vẫn đang tiếp tục thụ án.

Tháng 3, tòa phúc thẩm của Tòa án Nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã giảm án sơ thẩm của Lê Thăng Long từ 5 năm tù giam xuống còn ba năm rưỡi. Tháng 5, Tòa án Nhân dân TP. Hồ Chí Minh bác đơn kháng cáo của doanh nhân và blogger Trần Huỳnh Duy Thức và y án sơ thẩm 16 năm tù giam. Long và Thức – cũng như luật sư nổi tiếng Lê Công Định và lãnh đạo Đảng Dân chủ Việt Nam và người đồng sáng lập Tập hợp Thanh niên dân chủ Nguyễn Tiến Trung – đều đã bị bắt trong năm 2009 và cùng bị xét xử ở TP. Hồ Chí Minh vào tháng 1/2010 vì dính dáng trong một âm mưu thành lập các đảng chính trị mới và lật đổ chính quyền. Định và Trung đã thừa nhận tội gia nhập các đảng chính trị khác với Đảng CSVN nhưng đã phủ nhận âm mưu lật đổ chính quyền. Trong năm đã không có tiến triển trong vụ án của Định và Trung.

Ngày 29/8, chính quyền đã ân xá và tha cho thành viên Trần Đức Thạch của Khối 8406 (xem Phần 1.d., Ân xá). Nhà chức trách đã bắt Thạch cùng các thành viên khác của Khối 8406 là Vũ Văn Hùng và Phạm Văn Trội vào năm 2008, cáo buộc họ năm 2009 về tội tuyên truyền chống nhà nước vì trưng ra các biểu ngữ chỉ trích Đảng CSVN và ủng hộ nền dân chủ đa đảng, và tuyên án họ (Thạch và Hùng, 3 năm tù giam; Trội, 4 năm). Tháng 1/2010 Tòa Phúc thẩm Hà Nội, không cho các nhà ngoại giao và các nhà báo nước ngoài vào, đã giữ nguyên các án tù này.

Tháng 7, nhà chức trách đã đưa Linh mục Thiên chúa giáo La Mã và nhà hoạt động Thaddeus Nguyễn Văn Lý trở lại trại giam để chấp hành nốt thời gian còn lại của hạn tù 8 năm của ông ta vì tội tuyên truyền chống nhà nước. Nhà chức trách đã bắt ông ta năm 2007 về vai trò của ông ta trong việc đồng sáng lập phong trào Khối 8406 và Đảng Việt Nam Tiến bộ, nhưng vào tháng 3/2010 đã chấp nhận tha ông ta một năm vì lý do nhân đạo để điều trị một khối u não tiếp sau hai lần đột quỵ vào năm 2009 (xem thêm Phần 1.c.).

Một số các nhà bất đồng chính kiến khác có liên quan đến các tổ chức chính trị bị đặt ngoài vòng pháp luật, bao gồm Đảng Dân chủ nhân dân, Đảng Hành động nhân dân, Tổ chức Việt Nam tự do, Đảng Dân chủ Việt Nam, Tổ chức Đoàn kết Công nông, Khối 8406 và những tổ chức khác, vẫn còn trong tù hoặc bị quản thúc tại nhà ở các địa phương khác nhau.

Nhà chức trách vẫn tiếp tục bắt giữ và cầm tù những người khác, những người đã sử dụng Internet để công bố các ý kiến về quyền con người, các chính sách của chính phủ và thuyết đa nguyên chính trị (xem Phần 2.a., Tự do Internet).

Trong năm nay, nhà chức trách đã thả một số người, kể cả các nhà hoạt động chính trị và lãnh đạo tôn giáo, bao gồm những cá nhân sau:

Tháng 6, nhà chức trách thả nhà hoạt động và bất đồng chính kiến, nhà văn Trần Khải Thanh Thủy khỏi trại giam, và bà ta đã tái định cư ở nước ngoài. Tháng 2/2010, một tòa án ở Hà Nội đã cáo buộc Thủy và chồng bà ta, Đỗ Bá Tân vì tội hành hung và đã kết án Thủy ba năm rưỡi tù giam và chồng bà ta 2 năm quản chế, sau một vụ xô xát vào năm 2009 trong đó những người không rõ danh tính đã tấn công họ.

Ngày 1/7, nhà chức trách đã thả nhà hoạt động dân chủ Ngô Quỳnh, người đã bị kết tội và bỏ tù vì tuyên truyền chống nhà nước vào năm 2009.

Tháng 3, nhà hoạt động Luật sư Nguyễn Văn Đài đã chấp hành xong bản án năm 2007 bốn năm tù của ông ta vì đưa lên mạng Internet những đòi hỏi về một nhà nước đa đảng, và nhà chức trách đã thả ông ta để bắt đầu thi hành án 4 năm quản thúc tại nhà.

Tháng 9, Phạm Bá Hải, người lãnh đạo Quỹ Bạch Đằng Giang và thành viên của Khối 8406, đã mãn hạn án năm năm tù giam vì tuyên truyền chống nhà nước. Vào thời điểm cuối năm, ông ta đang chịu 2 năm quản thúc tại nhà.

Tháng 2, nhà chức trách thả nhà hoạt động chính trị và nguyên sỹ quan công an Trần Văn Thiêng 75 tuổi. Một tòa án ở TP.Hồ Chí Minh đã cáo buộc ông ta năm 1991 tội âm mưu lật đổ chính quyền bằng việc “cố ý xuất bản cuốn sách bóp méo tài liệu lịch sử” về Việt Nam và đã kết án ông ta 20 năm tù giam.

Tháng 10/2010, Cơ quan Điều tra an ninh công an Cần Thơ và Viện Kiểm sát nhân dân Cần Thơ đã tha cho Đoàn Văn Chác khởi hành vì phạm pháp và ngưng tiếp tục điều tra vụ việc của anh ta. Công an đã bắt anh ta vào tháng 6/2010 sau khi anh ta đã lẩn trốn để khỏi bị bắt vì tham gia lúc còn là vị thành niên vào một cuộc vận động năm 1983 chống lại chính quyền mà đã gây ra cái chết của ba cán bộ.

Các thủ tục và biện pháp khắc phục tư pháp dân sự

Không có cơ chế dân sự rõ ràng hoặc hiệu quả nào để có thể kháng nghị hoặc khắc phục hậu quả trong trường hợp có các vi phạm của cơ quan chính quyền. Những vụ kiện dân sự được xét xử bởi tòa hành chính, tòa dân sự hoặc tòa hình sự. Cả ba cấp tòa án này đều thực hiện thủ tục xét xử giống như trong các vụ án hình sự và được xét xử bởi các thành viên của cùng một cơ quan thẩm phán và hội thẩm nhân dân. Cả ba tòa này đều có biểu hiện tham nhũng, thiếu tính độc lập và thiếu kinh nghiệm.

Theo luật pháp, công dân muốn khiếu nại về hành vi vi phạm quyền con người của một cán bộ nhà nước trước tiên phải kiến nghị tới cán bộ bị cáo buộc vi phạm sau đó mới được phép khiếu nại lên Tòa hành chính. Nếu kiến nghị này bị từ chối, công dân có thể khiếu nại lên cấp trên của cán bộ đó. Chỉ khi cơ quan hoặc cấp trên của cán bộ đó đồng ý cho phép khiếu nại được xử lý thì khiếu nại đó mới được trình lên tòa hành chính. Nếu tòa án hành chính đồng ý cho rằng vụ kiện này cần được giải quyết thì nó mới được đưa lên các tòa dân sự trong trường hợp có tổn thương thân thể và nạn nhân đòi bồi thường ít hơn 20% tổng chi phí chăm sóc sức khỏe do hành vi vi phạm quyền con người gây ra, hoặc vụ việc sẽ được đưa ra các tòa hình sự trong trường hợp mức đòi bồi thường cao hơn 20% chi phí này. Trên thực tế, hệ thống chuyển đơn kháng nghị và phải được sự cho phép này khiến công dân ít có khả năng theo đuổi một cách hiệu quả các thủ tục tư pháp dân sự hoặc hình sự nhằm khắc phục hậu quả của các hành vi vi phạm quyền con người; bên cạnh đó, cũng chỉ có rất ít chuyên gia pháp lý có kinh nghiệm về hệ thống này. Chính phủ tiếp tục không cho phép sử dụng các vụ kiện hành động tập thể để kiện các bộ của chính phủ, do đó đã hạn chế quyền khiếu kiện của công dân về đất đai có liên quan đến nhiều cơ quan chính phủ.

Bồi thường tài sản

Nghị định năm 2009 quy định việc bồi thường bằng tiền, nhà ở tái định cư và đào tạo nghề cho các cá nhân bị thu đất để phục vụ cho các dự án phát triển. Tuy nhiên, có rất nhiều lời phàn nàn, kể cả từ Quốc hội, cho rằng việc bồi thường này tỏ ra chưa tương xứng và được thực hiện một cách chậm trễ. Cũng có nhiều báo cáo về hành vi tham nhũng của quan chức và sự thiếu minh bạch của chính phủ trong quá trình thu hồi đất và di dân để làm đường cho các dự án cơ sở hạ tầng. Một số thành viên của các nhóm dân tộc thiểu số ở miền Trung và Tây Bắc Tây Nguyên tiếp tục khiếu nại vì cho rằng họ đã không nhận được khoản bồi thường thích hợp cho diện tích đất bị chính phủ thu hồi để xây dựng các doanh nghiệp nhà nước quy mô lớn.

Ví dụ như trong tháng Hai vừa qua, Phạm Thành Sơn đã tự thiêu trên vỉa hè bên ngoài tòa nhà Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng để phản đối việc tài sản gia đình bị tịch thu bởi các quan chức địa phương và đơn khiếu nại của anh bị từ chối.

Ngày 3/11, 50 đến 70 nhân viên cảnh sát đã cố gắng loại bỏ một biển hiệu “bất hợp pháp”, được treo từ vài tuần trước đó trên mái nhà thờ Thái Hà tại Hà Nội, kêu gọi chính phủ trả lại khu đất từng thuộc quyền sở hữu của nhà thờ. Được biết các nhân viên an

ninh đã làm bị thương một thành viên nhà thờ khi họ cố gắng vượt qua cửa trước. Ngày 2/12, các nhân viên an ninh đã giam giữ 30 giáo dân và hai giáo sĩ, bao gồm cả linh mục chính của nhà thờ Thái Hà, sau khi 150 đến 200 giáo dân biểu tình một cách hòa bình để đòi chính quyền trả lại đất. Vào cuối năm, những người bị bắt giữ này đều đã được trả tự do.

Vào tháng Giêng, sau phiên phúc thẩm, Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng đã thu hồi bản án đối với tất cả các bị cáo còn lại trong cuộc biểu tình đòi quyền đất đai dẫn đến cuộc đụng độ giữa cảnh sát với các giáo dân thuộc nhà thờ Công Giáo La Mã tại một đám rước tang ở làng Cồn Dầu tháng 5/2010 và tòa án đã trả tự do cho các bị cáo này. Cảnh sát đã bắt giữ sáu giáo dân bị cáo buộc là đã gây ra các cuộc ẩu đả và làm hư hại một chiếc xe cảnh sát. Ban đầu, vào tháng 10/2010, Tòa án đã xử các bị cáo tội gây rối trật tự công cộng và từ chối ba trong số họ không được có đại diện pháp lý; bốn cá nhân đã lãnh án phạt tù 9 và 12 tháng, hai bị cáo còn lại nhận án treo.

f. Tự ý can thiệp vào sự riêng tư, gia đình, nhà ở hay thư tín

Luật pháp nghiêm cấm các hành động tự ý can thiệp vào sự riêng tư, gia đình, nhà ở hay thư tín, song trên thực tế, chính phủ không tôn trọng những qui định này. Các hệ thống đăng ký hộ khẩu và cảnh sát khu vực đã tồn tại để giám sát mọi công dân. Các cơ quan chính quyền tập trung sự chú ý đặc biệt vào những người bị nghi ngờ tham gia các hoạt động chính trị hoặc tôn giáo không được phép.

Chính phủ theo đuổi chiến lược dân số và sức khỏe sinh sản quy định rõ số con trung bình mà mỗi cặp vợ chồng được phép sinh (xem phần 6, Phụ nữ).

Pháp luật quy định không được phép đột nhập nhà của công dân nếu không có giấy phép khám nhà của viện kiểm sát, song lực lượng an ninh hiếm khi tuân thủ quy định này, thay vào đó, họ thường yêu cầu được phép khám nhà đương sự bằng cách đe dọa và ám chỉ về các hậu quả nghiêm trọng có thể xảy ra nếu đương sự thiếu hợp tác. Trong năm vừa qua, cảnh sát đã đột nhập vào nhà của một số nhân vật chống đối nổi bật như Phạm Hồng Sơn, Nguyễn Thanh Giang, Lê Quốc Quân, Lê Trần Luật, đồng thời lấy đi máy tính cá nhân, điện thoại di động, và các vật dụng khác.

Các cơ quan chính phủ tiếp tục mở và kiểm duyệt thư từ của những người đang trong diện bị theo dõi, tịch thu hàng hóa và thư từ, theo dõi các cuộc nói chuyện điện thoại, e-mail, tin nhắn văn bản, và các giấy tờ truyền qua fax của họ. Chính phủ cắt đường dây điện thoại và tạm ngưng cung cấp dịch vụ điện thoại di động và Internet của một số nhà hoạt động chính trị và các thành viên trong gia đình họ.

Là thành viên Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn là điều kiện tiên quyết để thăng tiến trong các tổ chức nhà nước và trong tất cả các cơ quan và các doanh nghiệp có liên quan đến chính phủ. Tuy nhiên, đa dạng hóa kinh tế tiếp tục làm cho việc trở thành thành viên của

Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức quần chúng chịu sự kiểm soát của Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng ít có vai trò hơn trong việc thăng tiến về tài chính và xã hội.

Phần 2. Tôn trọng tự do của người dân, trong đó bao gồm:

a. Tự do ngôn luận và tự do báo chí

Tình hình tự do ngôn luận và tự do báo chí

Mặc dù hiến pháp và pháp luật cho phép quyền tự do ngôn luận, bao gồm cả quyền tự do ngôn luận của nhà báo và các cơ quan báo chí, song chính phủ vẫn thi hành các biện pháp an ninh quốc gia rộng khắp và các quy định chống phê phán nhằm hạn chế quyền tự do này. Pháp luật coi tội danh “phá hoại nền tảng chủ nghĩa xã hội”, “gây chia rẽ giữa những người theo tôn giáo và những người phi tôn giáo,” “tiến hành tuyên truyền chống lại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam” là những hành vi phạm tội nghiêm trọng chống lại an ninh quốc gia. Pháp luật cũng quy định rõ là cấm “lợi dụng các quyền tự do dân chủ để xâm phạm lợi ích của các tổ chức nhà nước và xã hội”.

Tự do Ngôn luận: Chính phủ vẫn tiếp tục hạn chế những phát ngôn có nội dung chỉ trích các cá nhân lãnh đạo, ủng hộ chủ nghĩa đa nguyên chính trị, dân chủ đa đảng, hoặc tỏ ra nghi ngờ các chính sách về những vấn đề nhạy cảm như quyền con người, tự do tôn giáo, hay vấn đề tranh chấp chủ quyền với Trung Quốc.

Tự do Báo chí: Đảng Cộng sản Việt Nam, chính phủ, và các tổ chức đoàn thể chịu sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản kiểm soát tất cả các hoạt động in ấn, phát thanh truyền hình, và các phương tiện truyền thông điện tử. Chính phủ thực hiện vai trò giám sát thông qua Bộ Thông tin và Truyền thông, dưới sự chỉ đạo chung của Ban Tuyên giáo Đảng Cộng sản Việt Nam. Quyền sở hữu tư nhân bất kỳ đài phát thanh truyền hình hay tòa báo nào vẫn tiếp tục bị cấm.

Các nhà báo nước ngoài phải được sự chấp thuận của Trung tâm Báo chí Bộ Ngoại giao và phải có trụ sở tại Hà Nội. Trong năm vừa qua, có một trường hợp ngoại lệ khi một phóng viên chỉ làm phóng sự về các vấn đề kinh tế hiện sống và làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh nhưng vẫn được chấp thuận hành nghề tại Hà Nội. Các nhà báo nước ngoài phải gia hạn thị thực của họ từ 3 đến 6 tháng một lần. Số lượng nhân viên của các cơ quan truyền thông nước ngoài bị hạn chế, lao động Việt Nam làm việc cho các cơ quan truyền thông nước ngoài cũng phải đăng ký với Bộ Ngoại giao.

Thủ tục để các cơ quan truyền thông nước ngoài thuê phóng viên và các nhà nhiếp ảnh địa phương và nhận được giấy phép hành nghề vẫn còn rất rườm rà. Trung tâm Báo chí Bộ Ngoại giao giám sát hoạt động của các nhà báo và phê duyệt theo từng trường hợp cụ thể các yêu cầu phỏng vấn, hình ảnh, quay phim, hay đi lại; và các yêu cầu này phải được trình duyệt ít nhất trước năm ngày. Các phóng viên nước ngoài thực hiện phóng sự ngắn ngày tại Việt Nam thường phải đi kèm với một nhân viên Bộ Ngoại giao – chi phí do tổ chức truyền thông có phóng viên nước ngoài thanh toán. Theo luật định, các nhà báo nước ngoài phải đặt câu hỏi cho tất cả các cơ quan chính phủ thông qua Bộ Ngoại

giao, mặc dù thủ tục này thường được bỏ qua trong thực tế. Các nhà báo nước ngoài cho biết họ thường phải thông báo cho cơ quan có thẩm quyền về những chuyến đi của họ ra bên ngoài địa phận Hà Nội nếu chuyến đi đó liên quan đến những vấn đề mà chính phủ đánh giá là nhạy cảm hoặc khi họ đi đến một khu vực được coi là nhạy cảm, chẳng hạn như vùng núi Tây Bắc hoặc khu vực Tây Nguyên.

Bạo lực và gây rối: Theo báo cáo, trong năm vừa qua, các nhân viên an ninh đã tấn công hoặc đe dọa một số nhà báo vì họ đã đề cập đến những vấn đề nhạy cảm. Ví dụ như, vào tháng Hai, cảnh sát TP Hồ Chí Minh đã bắt giữ nhà báo tự do Tạ Phong Tần – thành viên Câu lạc bộ Nhà báo Tự do – trong 24 giờ và bị tố cáo là đã đánh đập nhà báo do nhà báo đã có bài viết chỉ trích các chính sách của chính phủ.

Trong tháng Tư, cảnh sát đã bắt giữ nhà xuất bản Bùi Chắt sau khi ông trở về từ nước ngoài, nơi mà tổ chức phi chính phủ Hiệp hội Các nhà xuất bản Quốc tế đã trao cho ông Giải thưởng Tự do Xuất bản. Cảnh sát đã giam giữ ông Chắt trong bốn ngày để các nhân viên an ninh xét hỏi. Vài ngày sau đó, cảnh sát đã bắt giữ blogger Ngô Thanh Tú (còn được gọi là Thiên Sáu) tại thành phố Hồ Chí Minh, khi ông này đang cố gắng lên một chuyến bay quốc tế, và đã chất vấn ông về mối quan hệ với Bùi Chắt. Trong tháng Sáu, nhà cầm quyền đã giam giữ Chắt qua đêm tại thành phố Hồ Chí Minh và ngăn cấm ông tham dự một buổi lễ của một Đại sứ quán nước ngoài tại Hà Nội.

Trong tháng Tám, tòa án đã tuyên án Phan Hà Bình, Phó tổng thư ký tòa soạn báo Tiền Phong với hình phạt bảy năm tù vì tội moi tiền hối lộ. Các nhà chức trách đã bắt giữ Bình vào tháng 10/2010 và cáo buộc ông vì tội nhận hối lộ 220 triệu đồng (gần 10.500 đôla Mỹ) từ một công ty xi măng và vì tội ông đã đe dọa sẽ viết các bài báo tiêu cực.

Nhiều phóng viên làm việc cho các tổ chức tin tức nước ngoài cho biết họ đã từng bị sách nhiễu bởi các nhân viên an ninh, ví dụ như đe dọa không gia hạn thị thực nếu họ tiếp tục công bố những câu chuyện về các chủ đề nhạy cảm.

Kiểm duyệt hoặc hạn chế nội dung đăng tải: Bộ Thông tin và Truyền thông và Ban Tuyên giáo thường xuyên can thiệp trực tiếp để kiểm duyệt nội dung truyền thông. Tuy nhiên, Đảng cộng sản và chính phủ vẫn duy trì kiểm soát các nội dung truyền thông thông qua hình thức tự kiểm duyệt – hình thức này được hỗ trợ bằng lời đe dọa sẽ bị sa thải và có thể bị bắt đối với các nhà báo. Trong chừng mực được chính phủ đánh giá nội dung truyền thông là không “nhạy cảm” thì các cơ quan chức năng vẫn cho phép một số nhà đầu tư tư nhân vận hành một số kênh truyền hình, các trang Web tổng hợp tin tức và xuất bản một số trang trên báo chí.

Bất chấp việc ngày càng có nhiều blog trên Internet, đảng và chính phủ Việt Nam vẫn tăng cường nỗ lực để đàn áp tự do báo chí và tiếp tục theo đuổi chiến dịch “chấn chỉnh” đã tồn tại từ 3 năm nay. Trong tháng 2, Nghị định số 2 của Thủ tướng Chính phủ về “Xử

lý vi phạm hành chính trong báo chí và xuất bản” bắt đầu có hiệu lực. Nghị định này quy định phạt tiền từ 1 đến 42 triệu đồng (gần 50 đến 2.100 đôla Mỹ) đối với các nhà báo, các tòa báo và các phương tiện truyền thông trực tuyến không tuân thủ những quy định mơ hồ và rộng khắp yêu cầu “cung cấp tin tức trong nước và quốc tế một cách trung thực, phù hợp với lợi ích quốc gia và lợi ích của nhân dân”. Nghị định mà các quan chức mô tả “chỉ đơn giản là một đạo luật hành chính” này cho phép các cơ quan chính phủ xử phạt nhà báo và báo chí bất cứ lúc nào, dựa trên quyết định của các Bộ ngành và quan chức các cấp về những gì gọi là “lợi ích của đất nước và nhân dân”. Điều 7 của Nghị định này quy định mức tiền phạt 10,5 đến 21 triệu đồng (500 đến 1.000 đôla Mỹ) nếu các nhà báo không công bố nguồn tin; đồng thời, áp đặt một mức tiền phạt tương tự nếu các nhà báo và báo chí “sử dụng tài liệu, hồ sơ từ các tổ chức, thư tín hay hồ sơ cá nhân”.

Trong tháng 1, tổng biên tập trang web Sài Gòn Tiếp Thị bị buộc từ chức sau khi cho xuất bản vào cuối năm 2010 một số bài báo nhạy cảm.

Trong tháng 2, ông Nguyễn Anh Tuấn, người sáng lập và tổng biên tập trang web tin tức VietnamNet cũng bị gây sức ép phải từ chức sau khi bị bộ khiển trách vào tháng 12/2010 do đã công bố tin tức về cuộc điều tra tham nhũng do một tổ chức phi chính phủ quốc tế tiến hành hàng năm. Các cơ quan hữu quan cũng từ chối gia hạn thẻ nhà báo do chính phủ Việt Nam cấp cho tác giả của những bài viết vi phạm.

Luật pháp quy định về tội phỉ báng / An ninh quốc gia: Luật pháp yêu cầu các nhà báo phải bồi thường thiệt hại bằng tiền cho các cá nhân, tổ chức bị hủy hoại danh tiếng do thông tin mà các nhà báo đã công bố, ngay cả khi những thông tin này là chính xác. Các nhà quan sát độc lập cũng lưu ý rằng luật pháp đã hạn chế nghiêm trọng các phóng sự điều tra. Cũng có một số bài báo viết về những chủ đề thường được xem là nhạy cảm, chẳng hạn như quá trình xét xử tội danh tham nhũng của các cán bộ cao cấp thuộc Đảng Cộng sản Việt Nam và của các quan chức chính phủ. Bên cạnh đó, thỉnh thoảng cũng có một số quan điểm phê phán của một vài quan chức và các tổ chức chính thức khác. Tuy nhiên, quyền tự do chỉ trích Đảng Cộng sản Việt Nam và đội ngũ lãnh đạo cấp cao trong Đảng vẫn còn bị hạn chế.

Hạn chế xuất bản: Theo quy định của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông có thẩm quyền thu hồi giấy phép cấp cho các nhà xuất bản nước ngoài. Mỗi nhà xuất bản nước ngoài hàng năm phải nộp đơn xin được duy trì giấy phép. Phiên bản bằng tiếng nước ngoài của một số cuốn sách bị cấm được người bán rong bán công khai trên phố và trong các cửa hàng dành cho khách du lịch. Các tạp chí bằng tiếng nước ngoài được phổ biến rộng rãi ở các thành phố, mặc dù chính phủ đôi khi cũng kiểm duyệt nội dung các bài viết.

Trong tháng 10, Nhà xuất bản Mỹ thuật thuộc quyền sở hữu của nhà nước và trực thuộc Bộ Văn hóa đã thu hồi chỉ hai tuần sau khi phát hành toàn bộ ấn phẩm in lần đầu của

cuốn sách hoạt hình Sát thủ đầu mừng mủ của tác giả Nguyễn Thành Phong. Theo các phương tiện truyền thông thì lệnh cấm này được ban hành sau khi kiểm duyệt, do chính phủ cho rằng một số hình minh họa của cuốn sách đã xuyên tạc về cuộc sống đương đại và các vấn đề xã hội ở Việt Nam và cho đó là những chủ đề mang tính bạo lực, nhạy cảm về chính trị hoặc đề cập đến các chủ đề nhạy cảm.

Ảnh hưởng phi chính phủ: Luật pháp giới hạn quyền truy cập truyền hình vệ tinh, chỉ dành quyền này cho quan chức cấp cao, người nước ngoài, các khách sạn hạng sang và báo chí. Tuy nhiên, trên thực tế, người dân trên cả nước vẫn có thể truy cập các chương trình nước ngoài thông qua thiết bị vệ tinh hoặc các đường truyền hình cáp tại gia. Truyền hình cáp, bao gồm cả các kênh có nguồn gốc từ nước ngoài, được phổ biến rộng rãi tới các thuê bao ở khu vực đô thị. Các nhà cung cấp truyền hình cáp phải đăng ký với Bộ Thông tin và Truyền thông, biên tập và biên dịch chương trình nước ngoài trước khi phát sóng. Các điều luật quy định rằng phim ảnh, các chương trình khoa học, giáo dục, thể thao, giải trí, âm nhạc phải được biên dịch trước và tất cả các chương trình tin tức (ví dụ như CNN và BBC) phải được cung cấp bản dịch tóm tắt trước khi phát sóng.

Tự do Internet

Chính phủ cho phép truy cập Internet thông qua một số ít các nhà cung cấp dịch vụ (ISP), tất cả đều thuộc quyền sở hữu nhà nước hoặc là công ty cổ phần.

Chính phủ cấm truy cập trực tiếp Internet thông qua nhà cung cấp dịch vụ Internet nước ngoài, yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ Internet trong nước phải lưu trữ thông tin truyền đi trên Internet ít nhất là trong 15 ngày, đồng thời yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ Internet phải cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và chỗ làm việc cho các nhân viên an ninh công cộng theo dõi các hoạt động trên Internet. Chính phủ yêu cầu các quán cà phê Internet phải đăng ký thông tin cá nhân của khách hàng và lưu trữ các trang web Internet mà khách hàng đã truy cập. Việc tuân thủ của các nhà cung cấp dịch vụ đối với các quy định này của chính phủ là không rõ ràng. Mặc dù công dân ngày càng dễ dàng truy cập Internet hơn, song chính phủ vẫn theo dõi thư điện tử, tìm kiếm các từ khóa nhạy cảm và theo dõi nội dung trên Internet. Trong tháng 3, tổ chức phi chính phủ Phóng viên Không Biên Giới đã chỉ trích mạnh mẽ chính phủ Việt Nam vì đã tiếp tục kiểm soát nội dung các hoạt động trên Internet và giám sát hành vi sử dụng Internet của các cá nhân.

Chính quyền thành phố và địa phương còn ban hành thêm các quy định riêng của địa phương mình nhằm kiểm soát hoạt động truy cập trực tuyến. Theo đó, các quán cà phê Internet phải tiếp tục cài đặt và sử dụng phần mềm mà Chính phủ đã phê duyệt để theo dõi các lượt truy cập trực tuyến của khách hàng. Các quán cà phê Internet nằm cách trường học trong vòng 220 yard (tương đương khoảng gần 70m) không được phép hoạt động trong một số khung giờ nhất định. Các nhà cung cấp dịch vụ buộc phải cắt giảm dung lượng truy cập trực tuyến của các quán cà phê Internet từ 11 giờ đêm đến 6 giờ sáng để hạn chế người chơi game trực tuyến.

Các quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông yêu cầu các công ty Internet, các trang mạng xã hội, các trang web cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực “chính trị, kinh tế, văn hoá, và xã hội” phải đăng ký và phải được chính phủ cấp phép trước khi đi vào hoạt động.

Từ tháng 5 đến tháng 7, việc phong tỏa mạng xã hội Facebook tỏ ra đã được nói lỏng bằng việc hai trong ba nhà cung cấp dịch vụ Internet lớn nhất tại Việt Nam đã cho phép truy cập mạng xã hội này. Các thuê bao của các nhà cung cấp dịch vụ Internet khác đã phải đi đường vòng, ví dụ như sử dụng mạng ảo tư nhân để có thể truy cập vào Facebook.

Có các quy định của pháp luật và các quy định do các cấp ban hành về việc cấm tuyên truyền chống lại nhà nước, ngăn cấm các blogger được đăng tải tài liệu mà chính phủ cho rằng sẽ làm suy yếu an ninh quốc gia, tiết lộ bí mật nhà nước, kích động bạo lực hoặc tội phạm. Nói cách khác, những quy định này đã cấm mọi cá nhân không được phép tải về và phổ biến những tài liệu mà chính phủ xét thấy có thái độ thù địch. Các quy định này cũng yêu cầu các công ty Internet toàn cầu dưới dạng các blog đang hoạt động ở Việt Nam phải báo cáo cho chính phủ sáu tháng một lần và nếu được yêu cầu thì phải cung cấp thông tin về các blogger cá nhân. Một số nhà báo tin tức trực tuyến đã duy trì các trang blog cá nhân vì mục đích nghề nghiệp của họ, một vài trang blog trong số đó bị coi là gây nhiều tranh cãi hơn so với các bài báo chính thức mà họ viết. Trong một vài trường hợp, chính phủ đã áp dụng hình phạt bằng tiền mặt hoặc tước phạt các cá nhân về nội dung đăng tải trên các trang blog của họ.

Nhà chức trách đã bắt giữ và bỏ tù những người bất đồng chính kiến sử dụng Internet để chỉ trích chính phủ và tuyên bố những suy nghĩ của họ về quyền con người và đa nguyên chính trị. Nghị định số 2 của Thủ tướng Chính phủ đã mở đường cho sự gia tăng số lượng các blogger bị bắt giữ vì đã bày tỏ quan điểm đối nghịch trên Internet, tổng cộng ít nhất chín người đã bị bắt trong năm. Đa số các blogger bị bắt giữ bị buộc tội tuyên truyền chống phá nhà nước hay cố gắng lật đổ chính phủ.

Ví dụ, vào tháng 7, lực lượng công an đã bắt giữ Đặng Xuân Diệu, Hồ Đức Hòa và Nguyễn Văn Oai tại sân bay Tân Sơn Nhất – thành phố Hồ Chí Minh sau khi họ trở về từ Thái Lan, nơi họ đã tham dự khóa đào tạo Internet/blogger được tổ chức bởi một tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Ngày 3/8 tại Hà Nội, cảnh sát cũng đã bắt giữ Lê Văn Sơn, tín đồ của Dòng Chúa Cứu Thế vì đã tham dự khóa học này. Cùng ngày, các cơ quan chính quyền đã bắt giữ thêm ba blogger Công giáo La Mã (Trần Hữu Đức, Đạm Văn Dương, và Đặng Xuân Trường) ở thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, do họ đã tham gia vào khóa đào tạo tương tự. Trong tháng Chín, cảnh sát đã bắt giữ Tạ Phong Tần sau khi cô cho đăng tải một bài phân tích về bản chất tùy tiện của việc bắt giữ Lê Văn Sơn.

Ngày 18/8, chính quyền địa phương đã bắt giữ tín đồ dòng Chúa Cứu thế Nguyễn Xuân Anh, thường trú tại thành phố Vinh, và buộc tội ông này đã tham gia vào một nhóm ủng hộ dân chủ ở nước ngoài trái phép và đã có biểu hiện cố gắng lật đổ chính phủ. Đến cuối

năm, Giáo phận Vinh cho biết nhà chức trách đã bắt giữ 16 người (15 tín đồ Công giáo La Mã và một tín đồ theo đạo Tin Lành).

Vào ngày 19/4, chính quyền đã ngưng điều tra và xóa bỏ cáo buộc đối với Lê Nguyễn Hương Trà (còn được gọi là Cô Gái Đồ Long) vì cho rằng hành vi của cô “đã ít nghiêm trọng hơn so với các nhận định trước đây”. Các quan chức an ninh đã buộc tội cô lợi dụng quyền tự do dân chủ và có bắt giữ cô vào tháng 10/2010, 9 ngày sau khi cô cho đăng tải bài bình luận chỉ trích con trai của Thứ trưởng Bộ Công an Nguyễn Khánh Toàn.

Vào ngày lễ ra phải được thả tự do vào tháng 10/2010 sau khi thi hành bản án kéo dài 30 tháng tù giam đối với bị cáo đã bị buộc tội trốn thuế Nguyễn Văn Hải (còn được gọi là Điếu Cày), các cơ quan chức năng đã ra lệnh bắt giữ người này một lần nữa do cá nhân này bị cho là có hành vi tuyên truyền chống phá nhà nước bằng những bài viết trên blog đã 3 năm nay. Trong năm vừa qua, cũng có những báo cáo chưa được xác nhận cho biết người này đã bị mất cánh tay của mình trong thời gian bị giam giữ.

Vào tháng 1, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã kết án Vi Đức Hồi, cựu quan chức Đảng Cộng sản Việt Nam đã từng công tác tại tỉnh vì hành vi tuyên truyền chống lại nhà nước sau khi ông này đã cho đăng tải từ năm 2007 đến năm 2009 các bài viết ủng hộ dân chủ và chỉ trích Đảng Cộng sản Việt Nam. Tòa án đã kết án ông tám năm tù giam và quản thúc tại gia 5 năm sau đó (bản án này đã được giảm nhẹ sau phiên phúc thẩm vào tháng 4 xuống còn 5 năm tù giam và quản thúc tại gia 3 năm sau đó). Hồi – đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1980 – đã bị khai trừ khỏi Đảng Cộng sản Việt Nam vào năm 2007, sau khi ông cho đăng tải nhiều bài báo trực tuyến của cá nhân có nội dung phê phán nạn tham nhũng trong đảng cộng sản.

Các trang web chỉ trích chính phủ có cơ sở tại nước ngoài luôn là mục tiêu bị từ chối dịch vụ trong suốt năm qua. Phần lớn trong số đó là các trang web tổng hợp tin tức thường xuyên đăng tải lại những bài viết của các nhân vật uy tín, có quan điểm bất đồng và chỉ trích chính phủ. Các tin tặc đã khiến cho một số trang web khác không thể hoạt động. Trong tháng 6 và 7, cổng thông tin VietnamNet nổi tiếng đã bị tấn công nhiều lần và khiến trang web này không thể hoạt động. Một cuộc điều tra về những vụ tấn công của tin tặc đã được thực hiện vào cuối năm. Trong tháng 8, trang web của một nhóm ủng hộ dân chủ ở hải ngoại đã bị tấn công bằng cách sử dụng một giao thức Internet ước tính bao gồm khoảng 77.000 địa chỉ Internet đặt tại Việt Nam, theo tin tức của Truy cập: An ninh, bản sắc, và kháng chiến trong mạng không dây Châu Á, điều đó khiến người ta tin rằng có sự liên quan của chính phủ.

Các nhà bất đồng chính kiến chính trị và các blogger thường xuyên cho biết đường truyền Internet của họ bị ngắt kết nối theo lệnh từ các dịch vụ an ninh.

Chính phủ đã sử dụng tường lửa để chặn một số trang Web được coi là không phù hợp về chính trị và văn hóa, trong đó có các trang web được điều hành bởi các nhóm chính trị người Việt Nam ở hải ngoại. Chính phủ đã dỡ bỏ hầu hết các hạn chế đối với việc tiếp cận trang web của Đài VOA (Voice of America), trong khi đó, vẫn tiếp tục phong tỏa việc tiếp cận Đài phát thanh Châu Á Tự do. Bản tin BBC trực tuyến bằng tiếng Việt và tiếng Anh cũng đã bị phong tỏa vào một số thời điểm trong năm.

Bộ Thông tin và Truyền thông yêu cầu các chủ sở hữu trang web trong nước, bao gồm cả những trang web do các đơn vị nước ngoài điều hành, phải đăng ký trang web của họ với chính quyền và trình báo nội dung cũng như phạm vi đăng tải để Chính phủ phê duyệt. Tuy nhiên không phải tất cả các chủ sở hữu nêu trên đều thi hành quy định này.

Tự do học thuật và các sự kiện văn hóa

Chính phủ khẳng định quyền hạn chế tự do học thuật, và các cơ quan chính quyền đôi khi đặt thẩm vấn hoặc theo dõi các nhà nghiên cứu nước ngoài. Các chuyên gia nước ngoài học tập và làm việc tạm thời tại các trường đại học trong nước được phép thảo luận về các chủ đề phi chính trị một cách rộng rãi và tự do trên lớp học, nhưng các nhà quan sát của chính phủ thường xuyên tham dự những lớp học được các nhà khoa học nước ngoài và trong nước giảng dạy. Các ấn phẩm học thuật thường phản ánh quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam và chính phủ.

Vào tháng 5, Quốc hội đã ban hành dự thảo luật giáo dục đại học để lấy ý kiến công chúng. Các nhà phê bình công khai lên tiếng lo ngại rằng dự thảo này bao gồm một danh sách các ràng buộc hành chính, không cung cấp cho các trường đại học quyền tự chủ đưa ra những quyết định cơ bản, chẳng hạn như giảng dạy cái gì và tuyển bao nhiêu sinh viên.

Chính phủ tiếp tục hạn chế khả năng của một số tổ chức quốc tế và trong nước trong việc tổ chức các hội nghị có sự tham gia và tài trợ của nước ngoài bằng cách yêu cầu việc tổ chức phải được chính phủ phê duyệt ít nhất trước 20 ngày.

Chính phủ tiếp tục cấm các tổ chức khoa học và kỹ thuật độc lập không được công khai chỉ trích đảng và chính sách của nhà nước. Trong tháng 7, Đại học Y Thái Nguyên đã đuổi học Từ Anh Tú, một sinh viên y khoa, vì đã tham gia vào các hoạt động ủng hộ dân chủ, bao gồm cả lý do đã đọc các bài viết ủng hộ dân chủ trực tuyến và tham gia vào các hoạt động phong trào.

Mặc dù chính phủ kiểm soát các cuộc triển lãm nghệ thuật, âm nhạc, và các hoạt động văn hóa khác, song các nghệ sĩ đã được phép hoạt động rộng hơn so với những năm trước đây trong việc lựa chọn chủ đề cho tác phẩm của họ. Chính phủ cũng cho phép các trường đại học có nhiều quyền tự chủ hơn trong các hoạt động trao đổi quốc tế và các chương trình hợp tác.

b. Tự do hội họp và lập hội một cách hòa bình

Tự do hội họp

Luật pháp giới hạn quyền tự do hội họp, chính phủ giới hạn và theo dõi tất cả các hình thức phản đối công khai hay phản đối tập thể. Luật và các quy định yêu cầu người có nhu cầu lập hội phải xin giấy phép, chính quyền địa phương có thể đồng ý hoặc từ chối cấp giấy phép tùy từng trường hợp. Trong thực tế, chỉ những người tổ chức tụ họp công khai để bàn về các vấn đề nhạy cảm thì mới phải xin giấy phép, và người ta thường xuyên tụ tập trong các nhóm phi chính thức mà không bị can thiệp của chính phủ. Chính phủ nói chung không cho phép biểu tình vì mục đích chính trị. Chính phủ cũng hạn chế quyền tụ tập để cầu nguyện của một số nhóm tôn giáo chưa đăng ký.

Vào ngày 5/6, khoảng 300 người đã tụ tập trước cổng Đại sứ quán Trung Quốc tại Hà Nội để phản đối vụ việc tàu tuần tra Trung Quốc quấy nhiễu tàu khảo sát địa chấn của Việt Nam và việc Trung Quốc đã vi phạm chủ quyền của Việt Nam ở khu vực tranh chấp thuộc Biển Nam Trung Hoa (Biển Đông). Tại TP Hồ Chí Minh, hơn 1.000 người cũng đã tham gia biểu tình nhằm phản đối vụ việc trên. Những cuộc biểu tình phản đối tương tự cũng diễn ra mỗi tuần một lần trong suốt 11 tuần liên tục tại Hà Nội nhưng đã ngay lập tức bị ngăn chặn sau cuộc biểu tình ở TP Hồ Chí Minh. Trong cuộc biểu tình ngày 10/7 tại Hà Nội, cảnh sát đã bắt giữ ít nhất 20 người. Một tuần sau đó, chính quyền tạm thời đình chỉ công tác của Đại úy Công an Hà Nội Phạm Hải Minh do có bức ảnh chụp ông này đang đập lên mặt của một người tham gia biểu tình. Ngày 18/8, Ủy ban Nhân dân TP Hà Nội đã ban hành một nghị định “cấm tất cả các hình thức tụ họp, các cuộc biểu tình và diễu hành tự phát.” Ngày 22/8, cảnh sát đã bắt giữ 50 người do vi phạm nghị định trên; 5 ngày sau đó, cả 50 người này đều được trả tự do, nhưng sau đó, những người cầm đầu cuộc biểu tình và người tham gia biểu tình vẫn bị điều tra và bị cảnh sát theo dõi. Ngày 5/9, một nhóm 10 người đã đệ đơn kiện chống lại việc nhà nước kiểm soát phương tiện truyền thông vì cho rằng các thể lực thù địch đã kích động người biểu tình.

Ngày 8/11, các nhân viên an ninh mặc thường phục đã đánh đập và bắt giữ khoảng 30 học viên Pháp Luân Công biểu tình bên ngoài Đại sứ quán Trung Quốc tại Hà Nội để ủng hộ cho Vũ Đức Trung và Lê Văn Thành, những người đã bị chính quyền Việt Nam bắt giữ vào năm 2010 và bị buộc tội là đã truyền tin bất hợp pháp vào Trung Quốc (xem thêm phần 1.e., Tù nhân chính trị và Người bị bắt giữ).

Tự do lập hội

Chính phủ hạn chế nghiêm khắc quyền tự do lập hội, cấm và không dung nạp tất cả các đảng đối lập chính trị. Chính phủ cấm thành lập các tổ chức tư nhân, các tổ chức độc lập, đặc biệt nhấn mạnh đối với những người làm việc trong các tổ chức quần chúng do đảng thành lập hoặc kiểm soát, thường là dưới sự bảo trợ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Tuy nhiên, một số đơn vị, bao gồm cả các nhóm tôn giáo chưa đăng ký, vẫn có thể hoạt động bên ngoài khuôn khổ này mà không có hoặc chỉ có rất ít sự can thiệp của chính phủ.

Nhà cầm quyền cũng có lúc ngăn chặn các nhà hoạt động chính trị và thành viên gia đình của tù nhân chính trị không được gặp gỡ các nhà ngoại giao nước ngoài bằng cách thiết lập rào cản hoặc bảo vệ bên ngoài nhà ở của các quan chức ngoại giao, hoặc triệu tập họ tới phòng cảnh sát địa phương để thẩm vấn ngẫu nhiên và lặp đi lặp lại.

c. Tự Do Tôn Giáo

Xem Báo cáo Tự do Tôn giáo Quốc tế của Bộ Ngoại Giao Mỹ tại trang web <http://www.state.gov/j/drl/IRF/rpt>.

d. Tự do đi lại, người chuyển chỗ trong nước, bảo vệ người tị nạn và người không quốc tịch

Hiến pháp quy định quyền tự do đi lại trong nước, đi ra nước ngoài, di dân, và hồi hương, nhưng chính phủ vẫn áp đặt một số giới hạn về tự do đi lại đối với một số cá nhân. Chính phủ nhìn chung có thái độ hợp tác với Cao ủy Liên Hiệp Quốc về Người tị nạn và với các tổ chức nhân đạo khác trong việc đồng ý bảo vệ và hỗ trợ cho người bị buộc phải rời bỏ quê hương, người tị nạn, người tị nạn hồi hương, người xin vào các trại tể bần, người không quốc tịch, và những người khác cần có sự hỗ trợ.

Các cơ quan chính quyền địa phương có quan sát nhưng không gây trở ngại cho Cao ủy Liên Hiệp Quốc về Người tị nạn và các đoàn ngoại giao nước ngoài đến tìm hiểu thực tế và đến thăm khu vực Tây Nguyên. Cao ủy Liên Hiệp Quốc về Người tị nạn cho biết họ có thể gặp riêng những người đã hồi hương. Các nhà ngoại giao nước ngoài cho biết họ đã phải đối mặt với một số hành vi gây khó dễ của các quan chức cấp thấp trong việc cho phép họ phỏng vấn riêng những người hồi hương. Như những năm trước, các quan chức cảnh sát địa phương đôi khi vẫn có mặt trong các cuộc phỏng vấn mà nhà ngoại giao nước ngoài thực hiện với người hồi hương, nhưng những quan chức này lại nhanh chóng bỏ đi khi được hỏi. Chính quyền cấp tỉnh nói chung vẫn tiếp tục tôn trọng nghĩa vụ tái hòa nhập một cách hòa bình với các dân tộc thiểu số hồi hương từ Campuchia.

Trong tháng 2, 55 người Thượng đã bỏ chạy khỏi Tây Nguyên sang Campuchia và sau đó đã được tái định cư ở nước thứ ba. Cao ủy Liên Hiệp Quốc về Người tị nạn đã thực hiện một số chuyến đi giám sát trong năm và cho biết “không có bằng chứng ngược đãi” đối với bất kỳ cá nhân đồng bào dân tộc thiểu số nào mà Cao ủy đã theo dõi ở Tây Nguyên.

Đi lại trong nước: Một số nhà bất đồng chính kiến chính trị đang bị quản chế hoặc bị quản thúc tại gia bị hạn chế chính thức về việc đi lại của họ.

Hạn chế của chính phủ đối với việc đi đến một số khu vực nhất định vẫn còn hiệu lực. Chính phủ yêu cầu công dân và người nước ngoài cư trú tại Việt Nam phải xin giấy phép để vào thăm khu vực biên giới; các cơ sở quốc phòng, các khu công nghiệp liên quan

đến quốc phòng, các khu vực “dự trữ chiến lược quốc gia;” và những “công trình cực kỳ quan trọng vì mục đích chính trị, kinh tế, văn hoá và xã hội.”

Cảnh sát địa phương yêu cầu công dân phải đăng ký tạm trú khi ngủ qua đêm ở bất kỳ nơi nào bên ngoài nhà riêng của họ, chính phủ có những biện pháp thực thi yêu cầu này một cách nghiêm ngặt hơn ở một số huyện miền núi Tây Bắc và Tây Nguyên. Người mang hộ chiếu nước ngoài cũng phải đăng ký nếu tá túc ở nhà tư, mặc dù không có trường hợp nào bị chính quyền địa phương từ chối cho phép du khách nước ngoài tá túc tại nhà bạn bè hay gia đình họ.

Luật cư trú không được triển khai thực hiện một cách rộng rãi và di cư từ nông thôn tới thành thị vẫn tiếp tục tăng lên. Tuy nhiên, việc di chuyển không phép đã gây khó khăn cho người dân trong việc xin giấy phép cư trú hợp pháp và hưởng các phúc lợi về giáo dục công cộng và chăm sóc sức khỏe.

Đi nước ngoài: Các quan chức đôi khi trì hoãn việc cấp hộ chiếu cho công dân để đòi tiền hối lộ, và những công dân có ý định di cư đôi khi gặp khó khăn do quá trình xin hộ chiếu.

Ví dụ như, vào tháng 7, tại cửa khẩu Mộc Bài (tỉnh Tây Ninh), chính quyền đã từ chối thông quan đối với Cha Đình Hữu Thoại, Chánh văn phòng Giáo hội Dòng Chúa cứu thế Việt Nam, và không cho ông rời khỏi đất nước. Trong tháng 9, lực lượng an ninh cũng đã ngăn cản luật sư quyền con người Huỳnh Văn Đồng, không cho ông này rời khỏi Việt Nam.

Mặc dù thời hạn quản chế đã kết thúc từ năm trước song trong năm vừa qua, chính quyền Việt Nam vẫn tiếp tục ngăn cấm những cá nhân bất đồng chính kiến bao gồm Nguyễn Khắc Toàn, Phạm Hồng Sơn, Lê Thị Kim Thu, và những người khác không được nhận hộ chiếu và đi ra nước ngoài. Các nhà chức trách tiếp tục cho phép luật sư Lê Quốc Quân, luật sư Lê Trần Luật, và nhà báo Nguyễn Vũ Bình đi lại ở trong nước, nhưng cấm họ đi ra nước ngoài.

Di cư và hồi hương: Nói chung, chính phủ cho phép các công dân đã di cư được trở về thăm quê hương, mặc dù vẫn từ chối không cho phép một số nhà hoạt động và một số cá nhân khác sống ở nước ngoài trở về Việt Nam. Các nhà hoạt động chính trị nổi tiếng người Việt Nam sống ở nước ngoài đã bị từ chối thị thực nhập cảnh hoặc bị giam giữ và trục xuất sau khi nhập cảnh. Ví dụ, ngày 1/8, chính quyền đã từ chối không cho phóng viên Đài Á châu Tự do Tường Anh nhập cảnh sau khi ông này từ nước ngoài đến sân bay Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh.

Chính phủ tiếp tục tôn trọng bản ghi nhớ ba bên được ký kết với Campuchia và Cao ủy Liên Hiệp Quốc về Người tị nạn tạo điều kiện thuận lợi cho người Việt Nam không hội đủ điều kiện tái định cư ở nước thứ ba hồi hương từ Campuchia.

Quốc tịch: Theo luật pháp, chính phủ coi bất cứ cá nhân nào có ít nhất cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam thì có thể mang quốc tịch Việt Nam. Ngoài ra, còn có quy định cho phép một cá nhân không có cha mẹ là công dân Việt Nam nhưng vẫn có thể mang quốc tịch Việt Nam trong một số điều kiện nhất định. Người di cư ra nước khác và có quốc tịch khác vẫn có thể giữ quốc tịch Việt Nam, trừ khi họ chính thức từ bỏ quốc tịch. Tuy nhiên, trên thực tế, chính phủ đối xử với người Việt Nam định cư ở hải ngoại như là công dân của đất nước họ đang cư trú. Pháp luật đang cố gắng tìm cách xóa bỏ sự không thống nhất này bằng cách cho phép hai quốc tịch. Chính phủ cũng thường khuyến khích người Việt Nam định cư ở nước ngoài về thăm và đầu tư tại quê hương, nhưng đôi khi vẫn theo dõi họ một cách thận trọng. Chính phủ tiếp tục giảm bớt hạn chế đi lại cho Việt kiều, bao gồm việc miễn thị thực và cho phép các cá nhân này được xin cấp hộ chiếu Việt Nam.

Bảo vệ người tị nạn

Pháp luật không quy định việc cấp quy chế tị nạn và chính phủ cũng không thành lập hệ thống bảo vệ người tị nạn.

Tiếp cận với quy chế tị nạn: pháp luật không quy định về việc cấp quy chế tị nạn.

Quy định về an toàn quốc gia xuất xứ/quá cảnh: các quy định và chính sách của Chính phủ không nói rõ về việc bảo vệ những người bị trục xuất hay hồi hương mà trong trường hợp đó cuộc sống và quyền tự do của họ bị đe dọa vì các lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, là thành viên của một nhóm xã hội cụ thể, hoặc do quan điểm chính trị. Trong năm vừa qua không có trường hợp nào như vậy.

Người không quốc tịch

Nhóm người không quốc tịch lớn nhất Việt Nam bao gồm khoảng 9.500 người Campuchia tìm cách lánh nạn tại Việt Nam trong những năm 1970 và bị chính phủ Campuchia từ chối cho hồi hương do chính quyền Campuchia khẳng định không có bằng chứng nào cho thấy những người này đã từng có quốc tịch Campuchia. Hầu hết trong số họ là người dân tộc thiểu số Trung Quốc hoặc là người dân tộc thiểu số Việt Nam được các nhà chức trách ban đầu cho định cư tại bốn trại tị nạn trong và xung quanh thành phố Hồ Chí Minh. Khi hỗ trợ nhân đạo cho các trại tị nạn này bị cắt vào năm 1994, ước tính khoảng 7.000 người tị nạn đã rời khỏi trại để tìm kiếm việc làm và tìm kiếm cơ hội tại thành phố Hồ Chí Minh và khu vực lân cận. Lại có thêm 2.100 người tị nạn nữa sống trong bốn ngôi làng mà trước đây là khu trại tị nạn. Nhiều người có con và cháu sinh ra ở Việt Nam, nhưng cả người tị nạn gốc lẫn con cái của họ đều không được hưởng các quyền như công dân Việt Nam, bao gồm quyền sở hữu tài sản, quyền tiếp cận với dịch vụ giáo dục và chăm sóc y tế công cộng. Trong tháng 7/2010, nhóm

đầu tiên bao gồm 287 người đã được nhận quốc tịch Việt Nam, kết quả của những nỗ lực chung giữa Cao ủy Liên Hiệp Quốc về Người tị nạn và chính phủ trong việc khảo sát và cấp quốc tịch cho những người này. Đơn xin cấp quốc tịch cho khoảng 1.800 người còn lại đã được đệ trình lên văn phòng thủ tướng để được phê chuẩn, nhưng vẫn chưa có trường hợp nào được cấp tính đến cuối năm vừa qua.

Hội Liên hiệp Phụ nữ tiếp tục phối hợp với chính phủ Hàn Quốc để giải quyết vấn đề môi giới hôn nhân quốc tế và tư vấn tiền hôn nhân, bao gồm cả giáo dục về nhập cư và các quy định quyền công dân. Một số tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế đã hỗ trợ cho chương trình này.

Phần 3. Tôn trọng các quyền chính trị: Quyền công dân trong việc thay đổi chính phủ Hiến pháp không quy định về quyền công dân trong việc thay đổi chính phủ một cách hòa bình, và công dân không có quyền tự do lựa chọn các quan chức chính phủ.

Bầu cử và tham gia chính trị

Cuộc bầu cử mới đây: Cuộc bầu cử gần đây nhất vào tháng 5 để lựa chọn các đại biểu Quốc hội đã diễn ra không tự do và không công bằng do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã lựa chọn và xem xét kỹ lưỡng tất cả các ứng viên. Mặc dù Đảng Cộng sản Việt Nam thông báo đã có nhiều ứng viên “độc lập” (những người không liên quan đến bất kỳ tổ chức hay nhóm xã hội nào) ra ứng cử, song tỷ lệ ứng viên độc lập thấp hơn so với cuộc bầu cử năm 2007. Đảng Cộng sản Việt Nam đã phê chuẩn 15 ứng viên “tự đề cử” – những người không có sự ủng hộ chính thức của chính phủ nhưng vẫn được phép chạy đua. Có những báo cáo đáng tin cậy cho rằng các quan chức của đảng đã gây nhiều áp lực đối với các ứng viên tự ứng cử để thuyết phục họ tự rút lui hoặc chứng minh rằng những ứng viên này “không đủ điều kiện” tranh cử.

Theo chính phủ, hơn 99% trong số 62 triệu cử tri đủ điều kiện bỏ phiếu đã đi bỏ phiếu trong cuộc bầu cử tháng 5 vừa qua, một con số mà các nhà quan sát quốc tế cho là quá cao một cách khó tin. (Cử tri được phép bỏ phiếu theo ủy nhiệm, và chính quyền địa phương phải chịu trách nhiệm đảm bảo rằng tất cả các cử tri hội đủ điều kiện đều đi bỏ phiếu bằng cách tổ chức bầu cử theo nhóm, tất cả các cử tri hội đủ điều kiện đều được ghi nhận là đã đi bỏ phiếu). Các ứng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam đã giành chiến thắng 458 trong số 500 đại biểu được bầu. Chỉ có bốn trong số 15 người tự ứng cử đã thắng cử.

Quốc hội, mặc dù chịu sự kiểm soát của Đảng Cộng sản Việt Nam (tất cả các lãnh đạo cấp cao và hơn 90% đại biểu quốc hội là đảng viên), vẫn tiếp tục thực hiện nhiều nỗ lực để khẳng định vai trò của cơ quan lập pháp. Phần lớn các ủy ban của Quốc hội đều đã tăng số lượng đại biểu nhằm cố gắng gây ảnh hưởng nhiều hơn đối với các vấn đề ngân sách và để rà soát và khuyến nghị các vấn đề chính sách. Ví dụ, số lượng đại biểu trong Ủy ban Đối ngoại đã tăng từ 30 lên 36 người, Ủy ban Các vấn đề xã hội đã tăng số đại biểu từ 40 lên 50 người, ủy ban pháp luật và ủy ban quốc phòng đã tăng số lượng phó

chủ tịch ủy ban. Trong tháng 8, Quốc hội đã thành lập Ủy ban Dự thảo Sửa đổi Hiến pháp và thông qua tuyên bố của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn về phạm vi và lịch trình soạn thảo.

Các đảng chính trị: Hiến pháp tập trung tất cả quyền hạn và quyền lực chính trị vào một đảng, Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng thời công nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam có vai trò là cơ quan ra quyết định tối cao, mặc dù về mặt nguyên tắc thì Bộ Chính trị phải báo cáo cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. Các phong trào đối lập chính trị và các đảng phái chính trị khác được coi là bất hợp pháp.

Chính phủ tiếp tục hạn chế nghiêm ngặt các tranh luận công khai và những chỉ trích đối với Đảng. Không được phép thách thức công khai tính hợp pháp của nhà nước độc đảng, mặc dù đã xuất hiện nhiều thư công dân chỉ trích chính sách của chính phủ. Ví dụ, các cựu quan chức chính phủ và học giả hàng đầu đã chỉ trích quyết định của Chính phủ cho phép đầu tư nước ngoài trong hoạt động khai thác bô-xít và trong việc xử lý các tuyên bố chủ quyền ở Biển Nam Trung Hoa (Biển Đông). Chính phủ tiếp tục đàn áp các nhóm đối lập chính trị quy mô nhỏ được thành lập năm 2006, thành viên của các nhóm này đã bị bắt và giam giữ một cách tùy tiện.

Thành viên của Khối 8406 và các nhóm hoạt động chính trị khác kêu gọi xây dựng nhà nước đa đảng hiện vẫn tiếp tục bị đe dọa và bỏ tù.

Sự tham gia của phụ nữ và các dân tộc thiểu số: pháp luật tạo cơ hội để phụ nữ và các nhóm dân tộc thiểu số tham gia bình đẳng vào các hoạt động chính trị. Có 122 nữ đại biểu Quốc hội, chiếm gần 24% – thấp hơn một chút so với Quốc hội khóa trước. Các dân tộc thiểu số chiếm 78 ghế trong quốc hội, gần 16% – thấp hơn so với Quốc hội khóa trước .

Phần 4. Hành vi tham nhũng của quan chức và sự minh bạch của Chính phủ
Luật pháp quy định các hình phạt hình sự đối với hành vi tham nhũng của quan chức, tuy nhiên, chính phủ không phải lúc nào cũng thực hiện pháp luật một cách hiệu quả, khiến các quan chức đôi khi có hành vi tham nhũng mà không bị trừng phạt. Tham nhũng tiếp tục là một vấn đề lớn. Chính phủ đang tiếp tục triển khai nỗ lực chống tham nhũng, bao gồm cả việc công khai ngân sách của các cấp chính quyền, tiếp tục áp dụng các biện pháp thanh tra, và có lúc công bố công khai trường hợp quan chức bị buộc tội tham nhũng.

Luật chống tham nhũng cho phép công dân khiếu nại công khai về các thủ tục hành chính không hiệu quả của chính phủ, về các hành vi tham nhũng và chính sách kinh tế. Tuy nhiên, chính phủ vẫn coi hành động công khai chỉ trích chính trị là một tội, trừ khi những lời chỉ trích này đã được kiểm soát bởi chính quyền. Việc cố gắng tập hợp những

người có cùng nội dung khiếu nại lại để tạo điều kiện thuận lợi cho hành động này bị coi là hoạt động chính trị bị nghiêm cấm và có thể bị bắt giữ. Quan chức chính phủ và lãnh đạo đảng cộng sản có các chuyến công du đến nhiều tỉnh thành để cố gắng giải quyết khiếu nại của công dân. Tham nhũng liên quan đến sử dụng đất đai được công bố rộng rãi trên báo chí, được coi là một nỗ lực phối hợp gây sức ép để các quan chức địa phương phải giảm bớt các hành vi lạm dụng công quyền của mình.

Tham nhũng trong lực lượng cảnh sát là vấn đề đáng quan ngại ở tất cả các cấp. Cảnh sát đôi khi đã có hành vi vi phạm pháp luật mà không bị trừng phạt. Có cơ chế giám sát nội bộ trong ngành công an, nhưng cơ chế này cũng chịu ảnh hưởng chính trị.

Các nhà tài trợ nước ngoài đã tổ chức một diễn đàn đối thoại chống tham nhũng hàng năm như là một phần của các cuộc họp nhóm tư vấn với chính phủ. Các cuộc đối thoại trước đây đã tập trung vào vấn đề tham nhũng trong giáo dục, y tế, và các lĩnh vực xây dựng.

Theo báo cáo hàng năm của Ủy ban phòng chống tham nhũng của chính phủ được công bố vào tháng 6, các cơ quan nhà nước đã khởi xướng điều tra sơ bộ 100 trường hợp tội danh có liên quan đến tham nhũng, tăng gần 5% so với cùng kỳ năm trước. Đã có 185 nghi phạm, tăng 3%, và các cơ quan chức năng đã đưa 97 trường hợp ra xét xử tại tòa sơ thẩm. Theo báo cáo hàng năm của Văn phòng Tổng Thanh tra Chính phủ, cơ quan này đã tiến hành điều tra 220 trường hợp tham nhũng/gian lận liên quan đến 449 cá nhân trong năm qua, phần lớn trong số đó vẫn tiếp tục được điều tra vào cuối năm.

Trong tháng 6, các nhà chức trách đã buộc tội Phạm Thanh Hải, kế toán Cục điện ảnh quốc gia vì đã biển thủ 42 triệu đồng (khoảng 2.100 đôla Mỹ) từ ngân sách hàng năm của Cục.

Trong tháng 9, Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội đã khép lại quá trình điều tra bắt đầu vào tháng 8/ 2010 về vụ việc tham nhũng và lãng phí tài sản nhà nước của tập đoàn tàu thủy Vinashin và kết luận gần 900 tỷ đồng (khoảng 43 triệu đôla Mỹ) đã bị sử dụng sai mục đích. Tòa án đã cáo buộc bị cáo Tổng Giám đốc Phạm Thanh Bình và tám người khác – bao gồm thành viên hội đồng quản trị Trần Quang Vũ và Trần Văn Liêm, các cựu giám đốc chi nhánh Nguyễn Văn Tuyên và Nguyễn Tuấn Dương cùng với Tố Nghiê, Trịnh Thị Hậu, Hoàng Gia Hiệp, Đỗ Đình Côn – với tội danh “cố ý làm trái quy định nhà nước và quản lý kinh tế yếu kém gây hậu quả nghiêm trọng”. Những hành vi phạm tội này đều có thể bị phạt đến 12 năm tù giam. Vào cuối năm, các bị cáo vẫn tiếp tục đợi xét xử tại tòa cũng như đang được tiếp tục điều tra thêm vì các tội danh bổ sung khác có liên quan.

Trong tháng 6, tòa án đã kết án Trần Văn Khánh, cựu Tổng giám đốc Tổng công ty vật tư nông nghiệp Việt Nam vì tội danh “lợi dụng quyền hạn khi thi hành công vụ” với bản

án năm năm tù giam. Cụ thể, trong giai đoạn 2003-2004, Khánh đã bán phân bón của công ty một cách bất hợp pháp cho các cá nhân ngoài giờ làm việc và cho các cá nhân tư nhân thuê xe của công ty một cách trái phép để bỏ túi hơn 3 tỷ đồng (khoảng 140.000 đôla Mỹ).

Vào tháng 5, cựu thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Lê Đức Thúy, đã từ chức sau khi bị điều tra vì bị cáo buộc nhận hối lộ từ nhà cung cấp tiền tệ của Ngân hàng dự trữ Australia (Securency). Cuộc điều tra này đã kết luận rằng sau khi nhận một số tiền không được tiết lộ, ông Thúy đã giúp Securency thắng hợp đồng cung cấp tiền giấy trong giai đoạn 2002-2009 và rằng Securency chuyển tiền cho ông Thúy vào một tài khoản ở nước ngoài của một thành viên Văn phòng an ninh chính phủ, Đại tá Lương Ngọc Anh. Cuộc điều tra này đang được tiếp tục tiến hành vào cuối năm.

Theo nghị định chính phủ thì các quan chức chính phủ hàng năm vào ngày 30/11 phải kê khai tài sản của họ bao gồm bất động sản, kim loại quý, giấy tờ có giá mà họ sở hữu; số tiền mà họ nắm giữ trong các tài khoản ngân hàng trong nước và nước ngoài, và thu nhập chịu thuế. Chính phủ phải công bố công khai bản khai tài sản khi một quan chức chính phủ có dấu hiệu "giàu có bất thường" cần phải điều tra hoặc thi hành các thủ tục tố tụng. Ngoài các quan chức cao cấp chính phủ và quan chức thuộc đảng cộng sản, nghị định này còn được áp dụng với các công tố viên, thẩm phán và từ cấp Phó Bí thư đảng ủy, Phó chủ tịch tỉnh, Phó giám đốc các bệnh viện công và phó tiểu đoàn trưởng trở lên. Do thiếu minh bạch, không biết Nghị định trên đã được thi hành rộng rãi ở mức độ nào.

Bộ Công an chịu trách nhiệm điều tra các cáo buộc tham nhũng được đưa ra bởi các cơ quan phòng chống tham nhũng thuộc Bộ Nội vụ và Văn phòng Tổng Thanh tra. Ngoài ra, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng cũng báo cáo trực tiếp trước Văn phòng Thủ tướng Chính phủ và có trách nhiệm chỉ đạo, phối hợp, kiểm tra và triển khai hoạt động chống tham nhũng trên phạm vi cả nước. Ủy ban này phải báo cáo định kỳ về hoạt động phòng chống tham nhũng trước Ủy ban Trung ương Đảng, Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước. Ủy ban này cũng chịu trách nhiệm đình chỉ và / hoặc miễn nhiệm các quan chức cấp cao từng được thủ tướng bổ nhiệm song bị kết án vì đã có hành vi tham nhũng.

Luật pháp không quy định về việc công chúng được truy cập thông tin của chính phủ, và chính phủ thường không cấp quyền truy cập đối với những thông tin như vậy cho công dân Việt Nam hay người nước ngoài, kể cả các phương tiện truyền thông nước ngoài. Theo quy định của pháp luật, Công báo đã công bố hầu hết các văn bản quy phạm pháp luật của chính phủ trong ấn bản hàng ngày, nhưng lại không công bố các văn bản của đảng cộng sản, ví dụ như các chỉ thị của Bộ Chính trị. Chính phủ và Quốc hội đều có trang web bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Ngoài ra, các quyết định của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cũng có thể được truy cập hầu như mọi lúc thông qua trang web của tòa án. Trong chuyến công tác vào tháng Ba, các chuyên gia độc lập của

Liên Hiệp Quốc về nợ nước ngoài và quyền con người đã kêu gọi chính phủ cung cấp thông tin về nợ và hỗ trợ phát triển một cách rộng rãi để tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý và sử dụng các nguồn lực công.

Phần 5. Thái độ của Chính phủ đối với điều tra quốc tế và điều tra phi chính phủ về các cáo buộc vi phạm quyền con người

Chính phủ không cho phép các tổ chức quyền con người địa phương hoặc tư nhân được thành lập và hoạt động, cũng không dung thứ cho các tổ chức hay cá nhân bình luận một cách công khai về các thực tiễn quyền con người. Chính phủ sử dụng nhiều phương cách để ngăn chặn chỉ trích trong nước về các chính sách quyền con người, trong đó bao gồm biện pháp giám sát, theo dõi, hạn chế tự do báo chí và hội họp, can thiệp vào các thông tin liên lạc cá nhân và giam giữ.

Liên Hiệp Quốc và các tổ chức quốc tế khác: nhìn chung, chính phủ cấm các cá nhân liên hệ với các tổ chức quốc tế về quyền con người, mặc dù có một số nhà hoạt động vẫn bất chấp lệnh cấm này và làm điều đó. Chính phủ thường không cho phép các quan sát viên về quyền con người thuộc các tổ chức phi chính phủ quốc tế được tới và làm việc tại Việt Nam, mặc dù chính phủ vẫn cho phép đại diện Cao ủy Liên Hiệp Quốc về Người tị nạn, báo chí, chính phủ nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức phát triển quốc tế đến thăm Tây Nguyên. Chính phủ Việt Nam chỉ trích hầu như tất cả các tuyên bố công khai về quyền con người và về các vấn đề tôn giáo của các tổ chức phi chính phủ quốc tế và các chính phủ nước ngoài.

Các cơ quan quyền con người của Chính phủ: Chính phủ thảo luận song phương về các vấn đề quyền con người với một số chính phủ nước ngoài và tổ chức các cuộc hội đàm chính thức liên quan đến quyền con người, thường là thông qua các cuộc đối thoại về quyền con người được tổ chức hàng năm.

Phần 6. Phân biệt đối xử, bạo hành xã hội và nạn buôn người

Luật pháp nghiêm cấm hành vi phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, giới tính, ngôn ngữ, khuyết tật, hoặc địa vị xã hội; tuy nhiên, việc cưỡng chế thi hành những quy định này của luật pháp vẫn còn chưa đồng đều.

Phụ nữ

Hiếp dâm và bạo lực gia đình: Luật pháp nghiêm cấm sử dụng hoặc đe dọa sử dụng bạo lực đối với phụ nữ cũng như nghiêm cấm hành vi lợi dụng một người không có khả năng hành động tự vệ. Luật pháp cũng coi hiếp dâm là một tội danh, bao gồm cả hành vi hiếp dâm bạn đời. Kẻ phạm tội hiếp dâm có thể phải chịu hình phạt từ 2 đến 7 năm tù giam. Trong trường hợp phạm tội nghiêm trọng, bao gồm hiếp dâm có tổ chức, có hành vi phạm tội lặp lại, hoặc gây hại nghiêm trọng cho nạn nhân thì mức án có thể lên tới từ 7 đến 15 năm tù. Theo báo cáo, các cơ quan chức năng đã xét xử các tội phạm hiếp dâm đến mức cáo nhất theo pháp luật, nhưng chính phủ không công bố số liệu thống kê chính thức về số vụ bắt giữ, truy tố, kết án và trừng phạt đối tượng phạm tội này.

Tình trạng bạo lực gia đình đối với phụ nữ là khá phổ biến. Bản báo cáo năm 2010 của Liên Hiệp Quốc cho thấy 58% phụ nữ đã kết hôn là nạn nhân của các hành vi bạo hành cơ thể, bạo lực tình dục hoặc bạo lực cảm xúc trong gia đình. Hành vi bạo lực gia đình được coi là các vụ dân sự, trừ trường hợp nạn nhân bị thương tích lên tới hơn 11%.

Luật pháp quy định cụ thể các hành vi cấu thành bạo lực gia đình, đồng thời, giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan chính phủ và các Bộ ngành khác nhau, bên cạnh đó, cũng quy định các mức hình phạt từ cảnh cáo, quản chế trong ba năm, hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm. Tuy nhiên, các tổ chức phi chính phủ và các luật sư cho rằng nhiều quy định còn tỏ ra yếu kém và chính phủ không chịu công bố chính thức các số liệu về việc bắt giữ, truy tố, kết án và trừng phạt loại tội phạm này. Các quan chức cũng đã thừa nhận bạo lực gia đình thực sự là mối quan ngại của xã hội và các phương tiện truyền thông đã thảo luận một cách cởi mở hơn về vấn đề này trong năm qua. Mặc dù lực lượng cảnh sát và hệ thống pháp luật nói chung vẫn chưa đủ để đối phó với các vụ án liên quan đến bạo lực gia đình, song với sự giúp đỡ của các tổ chức phi chính phủ quốc tế và trong nước, chính phủ hiện vẫn đang tiếp tục đào tạo về việc xây dựng và thực thi pháp luật cho lực lượng cảnh sát, các luật sư và các quan chức trong hệ thống pháp lý.

Một số tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế đã nỗ lực giải quyết vấn đề bạo lực gia đình. Ở các thành phố lớn, có đường dây nóng được điều hành bởi các tổ chức phi chính phủ trong nước dành cho các nạn nhân. Trung tâm Phụ nữ và Phát triển, được hỗ trợ bởi Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, cũng có đường dây nóng trên toàn quốc, mặc dù nó không được biết đến một cách rộng rãi ở khu vực nông thôn. Tổ chức này đã thực hiện 2.161 lượt tư vấn liên quan đến 1.858 trường hợp bạo hành gia đình trong năm qua. Mặc dù khu vực nông thôn thường thiếu các nguồn lực tài chính để cung cấp đường dây nóng và xây dựng các trung tâm lánh nạn, song luật pháp quy định phải thành lập “những địa chỉ tin cậy” để phụ nữ có thể chuyển đến ở tại một gia đình khác trong khi chính quyền địa phương và lãnh đạo cộng đồng cố gắng giáo dục kẻ bạo hành và giải quyết khiếu nại. Nhiều phụ nữ vẫn chấp nhận cuộc sống hôn nhân bị bạo hành hơn là phải đối đầu với sự kỳ thị xã hội và gia đình cũng như e ngại về sự bất ổn về kinh tế.

Với sự giúp đỡ của các tổ chức phi chính phủ quốc tế, chính phủ đã tổ chức các cuộc hội thảo và tham luận nhằm mục đích giáo dục phụ nữ và nam giới về bạo hành gia đình và về các quyền của phụ nữ nói chung, đồng thời, nhấn mạnh vấn đề này thông qua các chiến dịch công cộng nhằm nâng cao nhận thức. Các tổ chức phi chính phủ địa phương đã liên kết với Hội Liên hiệp Phụ nữ để tham gia vào các vấn đề của phụ nữ, đặc biệt là vấn đề bạo hành đối với phụ nữ và vấn đề buôn bán phụ nữ và trẻ em.

Quấy rối tình dục: Theo chính phủ, quấy rối tình dục người lớn không phải là hành vi bất hợp pháp, và không có quy định pháp lý nào ngăn chặn hành vi này. Cũng không có pháp luật bảo vệ người lao động trước hành vi quấy rối tình dục ở nơi làm việc. Tuy nhiên, pháp luật cấm chủ lao động có hành vi phân biệt đối xử đối với lao động nữ, xúc phạm nhân phẩm và danh dự của họ, mặc dù không có trường hợp nào bị truy tố trong

năm qua. Các văn bản quy định về phẩm chất đạo đức đối với các quan chức chính phủ và công nhân viên chức cũng không đề cập đến vấn đề này, mặc dù trên thực tế vấn đề này có tồn tại.

Nạn nhân bị quấy rối tình dục có thể liên hệ với các tổ chức xã hội như Hội Phụ nữ để yêu cầu can thiệp. Nếu nạn nhân là thành viên của công đoàn thì đơn khiếu nại cũng có thể được nộp cho các cán bộ công đoàn. Trong trường hợp nghiêm trọng, nạn nhân có thể kiện người phạm tội với tội danh “làm nhục người khác” và từ đó xác định các hình phạt bao gồm cảnh cáo, cải tạo trong thời gian lên đến hai năm hoặc các mức án phạt tù từ ba tháng đến hai năm. Tuy nhiên, các vụ kiện liên quan đến hành vi quấy rối tình dục vẫn còn chưa được nghe nói đến và hầu hết các nạn nhân đều không muốn tố cáo kẻ phạm tội một cách công khai.

Quyền sinh sản: pháp luật khẳng định quyền của cá nhân trong việc lựa chọn biện pháp tránh thai, khám phụ khoa, điều trị, kiểm tra sức khỏe trong thời kỳ mang thai và được tiếp cận dịch vụ y tế khi sinh nở tại các cơ sở y tế. Nhìn chung chính phủ Việt Nam đã thực thi các quy định pháp luật này. Tuy nhiên, do chính sách của chính phủ và do thiếu khả năng tiếp cận ở khu vực nông thôn, phụ nữ chưa lập gia đình ở độ tuổi sinh sản vẫn bị hạn chế hoặc không dễ dàng tiếp cận các biện pháp tránh thai do nhà nước trợ cấp. Phụ nữ và nam giới đều được chẩn đoán và điều trị như nhau đối với các căn bệnh lây nhiễm qua đường tình dục.

Mặc dù Chiến lược Dân số và sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011-2020 – áp dụng cho tất cả các công dân – không còn quy định cụ thể số con mà mỗi cặp vợ chồng được phép sinh, song Chiến lược này xây dựng mục tiêu duy trì số con trung bình của mỗi cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh sản là 1,8. Chính phủ, chủ yếu thông qua các chiến dịch truyền thông, ra sức khuyến khích các cá nhân thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Cũng có các nguồn thông tin không chính thức cho biết nhà cầm quyền không khuyến khích nhân viên chính phủ có nhiều hơn hai con.

Phân biệt đối xử: pháp luật quy định về bình đẳng giới trong tất cả các lĩnh vực đời sống, nhưng phụ nữ vẫn tiếp tục phải đối mặt với sự phân biệt đối xử của xã hội. Mặc dù phần lớn các đạo luật và các quy định pháp luật đều bảo vệ các quyền của phụ nữ trong hôn nhân và tại nơi làm việc, đồng thời, có nhiều quy định pháp lý kêu gọi đối xử ưu đãi đối với nữ giới song phụ nữ không phải lúc nào cũng được đối xử bình đẳng. Họ bị phân biệt đối xử về kinh tế khi mà phụ nữ không thể làm việc được trong tất cả các ngành như nam giới và không thể làm việc nhiều như nam giới (do quá trình mang thai hoặc cho con bú). Hơn nữa, không có điều luật nào cấm người sử dụng lao động hỏi về tình trạng hôn nhân gia đình khi phỏng vấn tuyển dụng.

Mặc dù pháp luật quy định về quyền thừa kế bình đẳng cho nam giới và phụ nữ, song trên thực tế, phụ nữ vẫn phải đối mặt với sự phân biệt đối xử về văn hóa: con trai thường được thừa kế tài sản hơn là con gái, trừ khi điều này đã được quy định rõ trong một văn

bản pháp lý. Luật pháp cũng cấm chủ lao động không được thuê lao động dựa trên cơ sở ưu đãi về giới. Song mặc dù các tổ chức phi chính phủ cho rằng sự phân biệt đối xử vẫn tồn tại nhưng trên thực tế khó có thể chứng minh cáo buộc này.

Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam – có mối liên kết với Đảng Cộng sản Việt Nam – và Ủy ban Quốc gia vì Sự tiến bộ của Phụ nữ trực thuộc chính phủ hiện vẫn tiếp tục triển khai nỗ lực thúc đẩy quyền phụ nữ, trong đó bao gồm quyền bình đẳng về chính trị, kinh tế và pháp lý, quyền được bảo vệ trước hành vi bạo hành của bạn đời. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cũng đã vận hành các chương trình tài chính tiêu dùng tín dụng vi mô và các chương trình khác để thúc đẩy sự tiến bộ của phụ nữ. Trong tháng Tư, bản Chiến lược Quốc gia về Bình đẳng Giới đã thay thế cho Kế hoạch Hành động Quốc gia vì Sự tiến bộ của Phụ nữ. Các lĩnh vực then chốt của chiến lược này cũng tương tự như các mục tiêu của kế hoạch trước đó, nhưng tiến bộ hơn ở chỗ nó đã ghi nhận sự bất bình đẳng phổ biến trong việc tiếp cận với các dịch vụ xã hội và tập trung vào các chỉ số phát triển; đặt mục tiêu đưa nhiều phụ nữ hơn vào các vị trí lãnh đạo cấp cao trong các Bộ ngành và cơ quan lập pháp; tăng tỷ lệ biết chữ trong nữ giới, tăng khả năng tiếp cận của phụ nữ đối với các dịch vụ giáo dục và chăm sóc sức khỏe.

Theo báo cáo năm 2010 của Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc, tỷ lệ giới tính bé trai/bé gái trung bình của trẻ sơ sinh ở Việt Nam là 111/100. Tỷ lệ mất cân bằng của bé trai sơ sinh so với bé gái vẫn tiếp tục gia tăng, đặc biệt là ở một số khu vực giàu có tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Chính phủ hiện đã thừa nhận vấn đề này và đang tiến hành các biện pháp để giải quyết tình trạng đó.

Trẻ em

Khai sinh: Theo pháp luật, bất cứ ai có ít nhất cha hoặc mẹ là người Việt Nam thì đều được công nhận là công dân Việt Nam, mặc dù những người có cha mẹ không phải là người Việt Nam cũng có thể được cấp quy chế công dân trong một vài hoàn cảnh nhất định. Không phải tất cả các em bé mới sinh đều được đăng ký khai sinh ngay lập tức, thường là do người dân vẫn còn thiếu hiểu biết về vấn đề này. Phải trình báo giấy khai sinh khi sử dụng các dịch vụ công cộng, chẳng hạn như giáo dục và chăm sóc sức khỏe. Chính vì vậy, các bậc cha mẹ, đặc biệt là người dân tộc thiểu số, không đăng ký khai sinh cho con cái của họ sẽ làm ảnh hưởng đến khả năng được nhập học và khả năng được chính phủ bảo trợ chăm sóc sức khỏe đối với con cái họ.

Giáo dục: Giáo dục là bắt buộc, miễn phí, và phổ cập cho đến khi 14 tuổi. Tuy nhiên, các cơ quan chức năng không phải lúc nào cũng thực hiện đúng quy định này, đặc biệt là ở khu vực nông thôn, nơi mà ngân sách của chính phủ và gia đình dành cho giáo dục còn rất hạn chế và đóng góp của trẻ em trong lực lượng lao động nông nghiệp vẫn được đánh giá cao.

Xâm hại trẻ em: Liên Hiệp Quốc và Tổng cục Thống kê cho biết 25% trẻ em là nạn nhân của các hành vi xâm hại theo như báo cáo của các bà mẹ trong một nghiên cứu về bạo

lực gia đình. Chính phủ không công bố thông tin về mức độ của vấn đề này, cũng không cho biết những nỗ lực của chính phủ để đấu tranh chống lại các hành vi xâm hại.

Bóc lột tình dục trẻ em: Hành vi quấy rối tình dục trẻ em dưới 16 tuổi được coi là bất hợp pháp. Pháp luật coi tất cả các hành vi trao đổi, buôn bán trái phép và điều khiển trẻ em cũng như tất cả các hành vi liên quan đến mại dâm trẻ em và cưỡng bức lao động trẻ em là những hành vi cấu thành tội phạm. Án phạt cho tội danh này là từ ba năm đến tù chung thân và phạt tiền từ năm đến 50 triệu đồng (khoảng 240 đến 2.400 đôla Mỹ). Pháp luật cũng quy định hình phạt tù đối với các hành vi liên quan đến mại dâm trẻ em, trong đó có hành vi chứa chấp mại dâm trẻ em (12-20 năm), môi giới mại dâm trẻ em (từ 7 đến 15 năm), và mua dâm người vị thành niên (từ 3 đến 15 năm). Tương tự, pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi đối xử tàn bạo, làm nhục, bắt cóc, bán, và cưỡng bức trẻ em tham gia bất kỳ hoạt động nào có hại cho sự phát triển lành mạnh của trẻ; đồng thời chính phủ cũng có các biện pháp bảo vệ và chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Tuổi được quan hệ tình dục có sự đồng thuận tối thiểu là 18. Hành vi hiếp dâm bị coi là bất hợp pháp và có thể dẫn đến án tù chung thân hoặc tử hình. Hình phạt cho hành vi quan hệ tình dục với trẻ vị thành niên từ 16 đến 18 tuổi là từ 5 đến 10 năm tù giam tùy từng trường hợp cụ thể. Việc sản xuất, phân phối, phổ biến, hoặc bán các sản phẩm khiêu dâm trẻ em là bất hợp pháp và có thể bị phạt tù từ 3 đến 10 năm.

Theo kết quả sơ bộ được công bố vào tháng 7 của cuộc khảo sát năm 2010 do UNICEF và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội thực hiện thì các hoạt động mại dâm trẻ em, buôn bán trẻ em vì mục đích tình dục, du lịch tình dục trẻ em và khiêu dâm trẻ em hiện vẫn đang diễn ra tại Việt Nam. Báo cáo này cho biết thậm chí có những em chỉ mới 12 tuổi đã làm gái mại dâm, độ tuổi trung bình thường thấy nhất là từ 14 đến 15 tuổi. Một số trẻ vị thành niên tham gia vào hoạt động mại dâm vì những lý do kinh tế. Trẻ em lang thang: các tổ chức phi chính phủ độc lập ước tính có khoảng 23.000 đến 25.000 trẻ em sống lang thang trên đường phố, đôi khi các em bị cảnh sát lạm dụng hoặc quấy rối.

Trẻ em được chăm sóc trong các cơ sở tập trung: Không có nơi lánh nạn được thiết kế đặc biệt cho trẻ em là nạn nhân của các hành vi buôn bán hay xâm hại. Thay vào đó, chính quyền đưa chúng đến các cơ sở cư trú cùng với các nạn nhân của bạo lực gia đình hoặc buôn bán người lớn. Chính phủ đã phân bổ 1,25 nghìn tỷ đồng (gần 59,5 triệu đôla Mỹ) cho dự thảo Chương trình Hành động Quốc gia vì Trẻ em giai đoạn 2011-2020. Mục tiêu của Chương trình này là hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, ưu tiên cho 12 tỉnh nghèo nhất. Chính phủ cũng đã ban hành Chương trình Quốc gia về Bảo vệ Trẻ em giai đoạn 2011-2015. Chương trình này đã được phê duyệt vào tháng 2.

Bắt cóc trẻ em quốc tế: Việt Nam không phải là thành viên của Công ước La Hay năm 1980 về các khía cạnh dân sự đối với hành vi bắt cóc trẻ em quốc tế.

Thái độ thù địch đối với người Do Thái

Chỉ có rất ít người Do Thái sinh sống và làm việc tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Không có báo cáo nào cho thấy ở Việt Nam có những hành vi chống lại người Do Thái.

Nạn buôn người

Xem Báo cáo về nạn buôn người của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ trên trang web <http://www.state.gov/j/tip>.

Người khuyết tật

Hiến pháp có các quy định bảo vệ người khuyết tật về thể chất. Luật pháp nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt đối xử, ngược đãi đối với người khuyết tật; khuyến khích họ làm việc và đảm bảo quyền bình đẳng của họ trong việc tiếp cận với chỗ ở, giáo dục, việc làm, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, giao thông vận tải, và đào tạo hướng nghiệp.

Việc cung cấp dịch vụ cho người khuyết tật, mặc dù còn hạn chế, song đã được cải thiện trong năm qua. Bộ Giao thông đã triển khai các quy định đối với các cơ sở giao thông công cộng, đào tạo các cán bộ giao thông vận tải và học sinh sinh viên cách sử dụng các quy định này, đồng thời đã xây dựng tài liệu đào tạo cho các nhân viên lái xe buýt để giúp người dân lên xuống xe buýt một cách thuận tiện. Chính phủ cũng đưa bốn tuyến xe buýt có thiết bị lên xuống phù hợp với người khuyết tật vào sử dụng tại Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng đồng thời cung cấp vé xe buýt miễn phí (hoặc giảm giá vé) cho 26.000 cá nhân khuyết tật tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

Việc xây dựng và tu bổ các tòa nhà làm việc của chính phủ và các công trình công cộng phải tính đến các phương án di chuyển thuận lợi cho người khuyết tật, nhưng việc thực thi quy định này không thường xuyên trên thực tế. Các tòa nhà và các cơ sở mới tại những thành phố đô thị lớn đã được xây dựng với các đường dốc và các cửa vào dành cho người khuyết tật. Bộ Xây dựng vẫn có các cơ quan kiểm tra việc chấp hành những quy định này ở các thành phố như Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Nam, và Ninh Bình để tiến hành loại bỏ các rào cản đối với người khuyết tật tại các công trình xây dựng, đồng thời, tiến hành đào tạo về thực tiễn xây dựng cho các giám sát viên và các công ty kiến trúc tại hơn 20 tỉnh thành trong năm vừa qua.

Tiếp cận giáo dục đối với trẻ em khuyết tật, trong đó có trẻ bị mù, điếc, hay bị hạn chế khả năng đi lại, vẫn còn rất hạn chế. Pháp luật quy định các hình thức đối xử ưu đãi đối với các công ty tuyển dụng người khuyết tật và cũng quy định mức tiền phạt đối với các công ty không đáp ứng yêu cầu phải dành từ 2 đến 3% lực lượng lao động để tuyển dụng người khuyết tật. Tuy nhiên, những quy định này được chính phủ thực hiện không đồng đều trên thực tế. Các công ty có 51% lực lượng lao động là người khuyết tật trở lên có thể được hưởng nhiều khoản vay đặc biệt ưu đãi do chính phủ trợ cấp.

Chính phủ tôn trọng các quyền chính trị và dân sự của người khuyết tật. Ví dụ như, luật pháp quy định các hòm bỏ phiếu có thể và đã được đưa đến nhà của những cá nhân khuyết tật không thể đi đến nơi bỏ phiếu.

Chính phủ hỗ trợ việc thành lập các tổ chức trợ giúp người khuyết tật. Những người này được chú trọng tới trong việc xây dựng và rà soát các chương trình quốc gia, chẳng hạn như chương trình giảm nghèo quốc gia, luật hướng nghiệp và các chính sách giáo dục khác. Ủy ban Điều phối Quốc gia về người khuyết tật và các thành viên của ủy ban từ các Bộ đã làm việc với các tổ chức trong và ngoài nước để tăng cường nỗ lực bảo vệ, hỗ trợ, tăng khả năng tiếp cận với các dịch vụ giáo dục và việc làm của người khuyết tật. Chính phủ điều hành một mạng lưới nhỏ các trung tâm phục hồi chức năng để cung cấp dịch vụ vật lý trị liệu lâu dài cho bệnh nhân nội trú. Một số tỉnh thành, các cơ quan chính phủ và các trường đại học cũng có những chương trình được thiết kế đặc biệt dành riêng cho người khuyết tật.

Dân tộc/Chủng tộc/Sắc tộc thiểu số

Mặc dù chính phủ chính thức cấm các hành vi phân biệt đối xử đối với đồng bào dân tộc thiểu số, song lâu nay hiện tượng phân biệt đối xử xã hội đối với đồng bào dân tộc thiểu số vẫn tiếp tục tồn tại. Bất chấp tốc độ tăng trưởng kinh tế đáng kể trong những năm vừa qua, một số cộng đồng dân tộc thiểu số chỉ được hưởng lợi rất ít từ các điều kiện kinh tế được cải thiện. Ở một số nơi, trong đó có khu vực Tây Nguyên, miền núi Tây Bắc, khu vực miền Trung và một phần của đồng bằng sông Cửu Long, các nhóm dân tộc thiểu số vẫn chiếm phần lớn dân số.

Một số thành viên của các nhóm dân tộc thiểu số tiếp tục di cư sang Campuchia và Thái Lan để tìm kiếm cơ hội kinh tế lớn hơn hoặc để tìm cách di cư sang nước thứ ba. Chính phủ theo dõi chặt chẽ một số nhóm dân tộc thiểu số ở cao nguyên, đặc biệt là một số nhóm dân tộc ở khu vực Tây Nguyên và miền núi Tây Bắc, nơi mà chính phủ quan ngại rằng các nhóm dân tộc thiểu số vẫn đang thực hành tôn giáo khuyến khích chủ nghĩa ly khai dân tộc.

Chính phủ áp đặt các biện pháp tăng cường an ninh ở khu vực Tây Nguyên và miền núi Tây Bắc do lo ngại về các hoạt động ly khai dân tộc thiểu số. Có báo cáo cho biết cảnh sát đặc biệt chú ý theo dõi các cuộc gọi điện thoại của cá nhân tới các thành viên cộng đồng dân tộc thiểu số ở nước ngoài. Các nhà chức trách đã bắt giữ và kết án một vài cá nhân có hành vi liên lạc với các tổ chức ly khai ở nước ngoài; những người này đã bị kết án tù nhiều năm vào năm 2011. Trong khoảng thời gian quanh những dịp nhạy cảm và các ngày lễ, các báo cáo cho biết có sự hiện diện tăng cường an ninh trong khu vực. Có một vài báo cáo cho biết cảnh sát Việt Nam hoạt động trên cả hai bên đường biên giới đã bắt các nhóm dân tộc thiểu số đang tìm cách chạy sang Campuchia phải quay trở lại. Những báo cáo này cho biết cảnh sát Việt Nam đôi khi đã đánh đập và giam giữ họ.

Vào cuối tháng 4 và đầu tháng 5, 5.000 người dân tộc Hmong ở tỉnh Điện Biên đã tập trung tại huyện Mường Nhé với tư cách là thành phần của một phong trào thiên niên kỷ. Nhân viên an ninh đã giải tán đám đông và bắt giữ 150 người. Theo chính phủ, 7 người bị tạm giam (trong đó có Thảo A Lao, Mu A Thắng, Trang A Đỗ, và Giàng A Xi, tỉnh Điện Biên) vẫn đang bị cảnh sát giam giữ cho đến cuối năm vừa qua do tội danh cản trở người thi hành công vụ. Một cuộc điều tra liên quan đến vụ việc này vẫn đang được tiếp tục.

Chính phủ tiếp tục giải quyết các nguyên nhân gây ra sự bất mãn của các nhóm dân tộc thiểu số thông qua các chương trình đặc biệt nhằm cải thiện cơ sở giáo dục và y tế, mở rộng mạng lưới đường giao thông, điện khí hóa của các cộng đồng nông thôn và các khu vực làng xóm. Chính phủ tiếp tục giao đất cho các cộng đồng dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên thông qua một chương trình đặc biệt, tuy nhiên, đã có nhiều khiếu nại của dân chúng về việc thực hiện không đồng đều chương trình này.

Chính phủ duy trì chương trình mở các lớp học tiếng dân tộc thiểu số tại địa phương ở cấp tiểu học và trung học. Chính phủ cũng đã làm việc với các quan chức địa phương để phát triển chương trình giảng dạy ngôn ngữ địa phương, nhưng chương trình này dường như chỉ mới được thực hiện toàn diện ở khu vực Tây Nguyên, Đồng bằng sông Cửu Long và tại một số ít các khu vực miền núi Tây Bắc. Pháp luật quy định về phổ cập giáo dục dành cho trẻ em bất kể tôn giáo hay sắc tộc, và đồng bào dân tộc thiểu số cũng không phải trả học phí. Chính phủ mở trường học đặc biệt cho trẻ em dân tộc thiểu số, và đã có 223 trường nội trú ở vùng núi Tây Bắc, khu vực Tây Nguyên và Đồng bằng sông Cửu Long, bao gồm các cấp học từ trung học cơ sở đến trung học phổ thông, cộng với điều kiện ưu đãi đặc biệt khi nhập học, các chương trình định hướng và các suất học bổng kèm ưu đãi nhập học ở trình độ đại học. Cũng có một vài trường kỹ thuật và dạy nghề được chính phủ trợ cấp dành cho đồng bào dân tộc thiểu số. Tuy nhiên, có một số nguồn tin đáng tin cậy cho biết hiện tượng phân biệt đối xử với các dân tộc thiểu số hiện vẫn tồn tại.

Chính phủ phát sóng chương trình phát thanh và truyền hình bằng ngôn ngữ dân tộc thiểu số ở một số vùng nhất định. Chính phủ cũng chỉ đạo các quan chức dân tộc Kinh học ngôn ngữ địa phương nơi họ làm việc. Chính quyền cấp tỉnh tiếp tục các sáng kiến tăng việc làm, giảm khoảng cách thu nhập giữa các dân tộc thiểu số và dân tộc Kinh, giúp các quan chức địa phương trở nên nhạy cảm và dễ tiếp thu văn hóa và truyền thống của các dân tộc thiểu số. Tuy nhiên, trong hai ngày hồi tháng Ba, các quan chức an ninh địa phương đã bắt giữ Tang Thủy, thành viên nhóm dân tộc thiểu số Khmer Krom thuộc tỉnh Sóc Trăng, để thẩm vấn về sự tham gia của người này vào cuộc họp kêu gọi chính phủ tôn trọng các quyền của tất cả các nhóm dân tộc thiểu số.

Chính phủ dành điều kiện ưu đãi cho các công ty trong nước và nước ngoài đầu tư ở khu vực miền núi nơi các đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống là chủ yếu. Chính phủ cũng duy trì các chương trình phát triển cơ sở hạ tầng tại những khu vực nghèo đói, nhiều dân

tộc thiểu số sinh sống và thành lập các chương trình khuyến nông cho những khu vực nông thôn xa xôi hẻo lánh.

Hội đồng Dân tộc của Quốc hội cùng với các ban chỉ đạo cấp tỉnh về dân tộc thiểu số đã hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng và giải quyết một số vấn đề liên quan đến xóa đói giảm nghèo và tăng tỷ lệ biết chữ trong năm qua.

Các hành vi xâm hại, phân biệt đối xử và hành vi bạo lực dựa trên thiên hướng tình dục và bản dạng giới tính

Tình dục đồng thuận giữa những người đồng giới không phải là hành vi phạm tội, mặc dù theo nghị định, các cá nhân không được phép thay đổi giới tính. Không có báo cáo chính thức nào về hiện tượng phân biệt đối xử dựa trên khuynh hướng tình dục hoặc bản dạng giới tính, nhưng phân biệt đối xử và kỳ thị xã hội vẫn là hiện tượng phổ biến. Cộng đồng đồng tính nữ, đồng tính nam, lưỡng tính và chuyển giới (LGBT) vẫn tồn tại nhưng không công khai.

Cuộc khảo sát năm 2009 đối với hơn 3.200 cá nhân LGBT do Viện Nghiên cứu Môi trường, Kinh tế và Xã hội thực hiện đã cho biết 4,5% trong số các cá nhân được khảo sát tuyên bố họ đã từng bị tấn công hoặc bị xâm hại thân xác bởi một người đồng tính khác; 6,5% tuyên bố họ đã từng bị mất việc làm do khuynh hướng tình dục của mình. Viện nghiên cứu này cũng cho biết các quan chức chính phủ, Hội Liên hiệp Phụ nữ, và Hội Luật gia đã tham gia một khóa đào tạo về tính nhạy cảm trong năm vừa qua. Hầu hết các LGBT đều lựa chọn không nói với gia đình định hướng tình dục của mình vì sợ bị từ bỏ. Một cuộc khảo sát trực tuyến được Nhóm Kết nối và Chia sẻ Thông tin thực hiện trong năm 2011 với hơn 1.000 người LGBT được khảo sát đã đi tới kết luận rằng hơn 20% trong số họ đã bị chính gia đình mình ép đi tư vấn.

Các hành vi bạo lực hoặc phân biệt đối xử khác

Không có bằng chứng chính thức về hiện tượng phân biệt đối xử với người nhiễm HIV/AIDS, nhưng hiện tượng phân biệt đối xử xã hội đối với những người này hiện vẫn đang tồn tại. Các cá nhân có xét nghiệm dương tính với HIV cho biết họ phải chịu sự kỳ thị và phân biệt đối xử xã hội một cách kín đáo, mặc dù họ vẫn được hưởng các dịch vụ điều trị y tế công bằng trong điều kiện của họ. Luật pháp quy định rằng chủ lao động không được phép sa thải lao động nhiễm HIV/AIDS và các bác sĩ không được từ chối điều trị cho bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS. Tuy nhiên, có những báo cáo đáng tin cậy cho biết người có HIV/AIDS vẫn bị mất việc làm, bị phân biệt đối xử tại nơi làm việc và bị phân biệt đối xử khi tìm kiếm nhà ở; mặc dù số lượng các báo cáo như vậy đã giảm trong năm qua. Chính phủ cho biết khoảng 5.100 trẻ em trong độ tuổi đi học nhiễm HIV/AIDS. Có một số trường hợp, trẻ em hoặc trẻ em mồ côi nhiễm HIV/AIDS bị cấm không được đến trường do áp lực từ phía các bậc phụ huynh của những trẻ em khác. Với sự hỗ trợ của các nhà tài trợ nước ngoài, chính quyền trung ương và chính quyền tỉnh đã thực thi nhiều nỗ lực trong việc điều trị, giúp đỡ và cung cấp chỗ ở cho người

niễm HIV/AIDS, từ đó làm giảm sự kỳ thị và phân biệt đối xử của xã hội đối với những người này. Tuy nhiên, các biện pháp trên chưa được áp dụng một cách thống nhất. Các tổ chức từ thiện tôn giáo đôi khi cũng được phép cung cấp các dịch vụ phòng chống HIV tại nhà cho đối tượng bị nhiễm hoặc bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

Phần 7. Quyền của người lao động

a. Tự do lập hội và quyền thương lượng tập thể

Luật pháp không cho phép người lao động được tổ chức và tham gia vào các công đoàn độc lập do họ lựa chọn. Mặc dù người lao động có quyền lựa chọn việc tham gia công đoàn và cấp công đoàn (cấp địa phương, tỉnh, hoặc cấp quốc gia) mà họ muốn tham gia, song tất cả các công đoàn đều trực thuộc cơ quan công đoàn duy nhất tại Việt Nam – Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. TLĐLĐVN là tổ chức công đoàn duy nhất và chịu sự kiểm soát của Đảng Cộng sản Việt Nam, có thẩm quyền phê duyệt và quản lý các công đoàn lao động trực thuộc được tổ chức theo ngành và địa phương. Theo luật, các cơ quan công đoàn cấp tỉnh, thành phố trực thuộc TLĐLĐVN có trách nhiệm tổ chức hoạt động công đoàn trong vòng sáu tháng sau khi bắt kỳ doanh nghiệp mới nào được thành lập, đồng thời có trách nhiệm quản lý các công đoàn cơ sở này để đảm bảo sự hợp tác chặt chẽ với TLĐLĐVN.

Luật quy định mức phí công đoàn bắt buộc đối với các thành viên công đoàn và đối với chủ lao động trong và ngoài nước. Mặc dù khoản thu này được dùng để hỗ trợ người lao động và các hoạt động công đoàn, song cả TLĐLĐVN lẫn chính phủ – là những thể chế chịu trách nhiệm về việc thu phí – lại không cung cấp thông tin minh bạch về việc sử dụng khoản thu này. Mặc dù pháp luật không cho phép các công đoàn độc lập, song luật pháp vẫn cho phép đàm phán để giải quyết các tranh chấp giữa “các chủ thể có liên quan”, có thể bao gồm các bên đại diện cho người lao động trong trường hợp doanh nghiệp liên quan chưa kịp thành lập tổ chức công đoàn, ví dụ như trong sáu tháng đầu tiên sau khi doanh nghiệp được thành lập. Luật pháp vẫn cho phép các “hoạt động tập thể” trong giai đoạn này, đặc biệt là trong các trường hợp khẩn cấp như khi có các cuộc đình công.

Pháp luật cho phép đình công trong một số trường hợp cụ thể và quy định một quy trình rườm rà và cồng kềnh cho việc hòa giải hoặc trọng tài mà các bên cần phải thực hiện trước khi một cuộc đình công hợp pháp có thể xảy ra.

Pháp luật cấm đình công trong các doanh nghiệp dịch vụ công hay tại những doanh nghiệp mà chính phủ coi là chủ chốt đối với nền kinh tế quốc gia và quốc phòng. Pháp luật cũng cho thủ tướng quyền đình chỉ một cuộc đình công được coi là bất lợi cho nền kinh tế quốc dân hoặc đe dọa an ninh công cộng. Pháp luật đưa ra định nghĩa “dịch vụ thiết yếu” rộng hơn so với chuẩn mực mà Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) đã đưa ra. Một Nghị định cũng đã quy định rõ các doanh nghiệp cung cấp “dịch vụ thiết yếu” là những doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất điện, bưu chính viễn thông, hàng

hải, vận tải hàng không, đóng tàu, quản lý, xây dựng dân dụng; dầu mỏ và khí đốt. Danh sách các dịch vụ thiết yếu đã giảm xuống gần 60% trong tháng 4 (có hiệu lực vào ngày 1/6), từ 142 xuống còn 58 công ty.

Đình công không phát sinh từ tranh chấp lao động tập thể hoặc không tuân theo quy định của pháp luật được coi là bất hợp pháp. Trước khi người lao động tổ chức đình công, họ phải đệ đơn khiếu nại theo một quy trình, trước tiên là đệ lên Hội đồng hoà giải (hoặc hòa giải viên lao động cấp huyện nơi không có tổ chức công đoàn). Nếu hai bên không thể hòa giải, đơn khiếu nại phải được nộp cho Hội đồng trọng tài cấp tỉnh. Các tổ chức công đoàn (hay đại diện cho người lao động tại những nơi không có tổ chức công đoàn) có quyền gửi yêu cầu phúc thẩm các quyết định của hội đồng trọng tài cấp tỉnh lên tòa án nhân dân cấp tỉnh hoặc tiến hành đình công. Cá nhân người lao động cũng có thể đệ đơn trực tiếp lên tòa án nhân dân, nhưng trong hầu hết các trường hợp, họ chỉ có thể làm như vậy sau khi nỗ lực hòa giải thất bại. Pháp luật cũng quy định rằng người lao động đình công sẽ không được trả lương trong thời gian họ không làm việc.

Luật pháp nghiêm cấm hành vi trả đũa đối với những người tham gia đình công; song có một vài nguồn tin phi chính thức cho biết chủ lao động đã có hành vi trả đũa người tham gia đình công bằng cách hạn chế khả năng có việc làm trong tương lai. Ví dụ, Trung tâm Quan hệ Lao động của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã báo cáo trường hợp một công ty chụp ảnh người lao động đình công và gửi ảnh của họ tới các công ty khác thuộc tập đoàn. Tin tức địa phương cũng cho biết người lao động tại nhà máy Panasonic đã cáo buộc công ty lập danh sách các công nhân tham gia đình công. Theo luật định, nếu các cá nhân tham gia đình công được tòa án nhân dân tuyên bố là bất hợp pháp và gây ra thiệt hại cho chủ lao động thì họ phải chịu trách nhiệm bồi thường những thiệt hại đó.

Pháp luật cũng cho phép các tổ chức công đoàn trực thuộc TLĐLĐVN được quyền thương lượng tập thể nhân danh người lao động. Tranh chấp lao động tập thể vượt quá thẩm quyền phải được hòa giải thông qua hội đồng hoà giải. Trong trường hợp hội đồng không thể giải quyết vấn đề thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền giải quyết tranh chấp.

Trong thực tế, lãnh đạo TLĐLĐVN có vai trò ảnh hưởng đến các quyết định quan trọng thông qua việc soạn thảo, sửa đổi, hoặc góp ý về pháp luật lao động, thông qua xây dựng mạng lưới an sinh xã hội và đề ra các tiêu chuẩn về y tế, an toàn lao động và mức lương tối thiểu. Các nhà hoạt động và đại diện cho các tổ chức người lao động độc lập (không thuộc TLĐLĐVN) thường phải đối mặt với hành vi phân biệt đối xử do họ không phải là thành viên của các tổ chức công đoàn (xem Phần 1.e, Tù nhân và những người bị bắt giữ vì mục đích chính trị).

Có rất ít bằng chứng cho thấy lãnh đạo hoặc các tổ chức công đoàn ra đời trong sáu tháng đầu tiên sau khi doanh nghiệp được thành lập vẫn tiếp tục hoạt động hoặc được công nhận sau đó.

TLĐLĐVN cho biết đã xảy ra 981 cuộc đình công trong năm 2011. Lý do dẫn đến việc số lượng các cuộc đình công tăng lên nhiều hơn gấp đôi so với năm 2010 là do những tác động tiêu cực của lạm phát cao đã ảnh hưởng nặng nề tới điều kiện sống của người lao động. Phần lớn các cuộc đình công xảy ra ở thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận, trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (chủ yếu là các công ty Hàn Quốc và Đài Loan). Không cuộc đình công nào trong số này tuân theo quy trình hòa giải và trọng tài, do đó, chúng bị coi là bất hợp pháp hay các cuộc đình công “tự phát”. Chính phủ đã tỏ ra khoan dung đối với những cuộc đình công tự phát, không những không xử lý người lao động tham gia đình công, mà trong một số trường hợp còn đứng ra làm trung gian hòa giải để đi đến thỏa thuận có lợi cho người lao động. Trong một số trường hợp, chính phủ đã xử lý chủ lao động, đặc biệt là với các công ty nước ngoài, do họ đã áp dụng các thực tiễn lao động bất hợp pháp dẫn đến đình công.

Có các báo cáo đáng tin cậy cho rằng người sử dụng lao động có xu hướng sử dụng hợp đồng ngắn hạn hoặc hợp đồng tập sự để trốn tránh thực hiện các nghĩa vụ mang lại lợi ích hợp pháp cho người lao động (chẳng hạn như quyền được bảo hiểm thất nghiệp) hoặc để ngăn chặn người lao động gia nhập các tổ chức công đoàn.

b. Cấm lao động cưỡng bức hoặc lao động bắt buộc

Luật pháp nghiêm cấm mọi hành vi lao động cưỡng bức và lao động bắt buộc, các hành vi vi phạm sẽ phải chịu hình phạt được quy định rõ trong các bộ luật hành chính và hình sự. Tuy nhiên, theo các báo cáo của chính phủ và của các tổ chức phi chính phủ, lao động cưỡng bức đối với người lớn và trẻ em hiện vẫn đang diễn ra (xem Phần 7.c).

Có các báo cáo từ chính phủ và các tổ chức phi chính phủ, đặc biệt là từ Bộ Công an cho biết Việt Nam đang tăng cường nỗ lực để ngăn chặn lao động cưỡng bức. Chính phủ cũng đã thông báo về các vụ xét xử hình sự đối với tội danh cưỡng bức lao động trong năm qua. Sau khi xảy ra vụ việc lao động bị cưỡng bức tại các trang trại cà phê tại Việt Nam, tháng 11 vừa qua, chính quyền Tỉnh Lâm Đồng đã ban hành chỉ thị kêu gọi tăng cường thanh kiểm tra và trừng phạt nghiêm khắc cò lao động trái phép tại các đồn điền cà phê.

Tù nhân bị tòa kết án thường phải làm việc không lương hoặc với đồng lương ít ỏi. Các nhà chức trách thường xuyên yêu cầu những cá nhân bị giam giữ theo chỉ thị hành chính tại các trung tâm cải tạo và trung tâm giam giữ dành cho người bán dâm và người sử dụng ma túy phải làm việc không lương hoặc với đồng lương ít ỏi theo các quy định hành chính và quy định trong luật. Họ sản xuất thực phẩm và các hàng hóa khác để trực tiếp sử dụng trong các nhà tù hoặc được bán ra thị trường địa phương nhằm có thu nhập để mua sản phẩm vì mục đích sử dụng cá nhân. Có các báo cáo đáng tin cậy cho

thấy các công ty tư nhân đã thuê các cá nhân trong các trung tâm giam giữ người sử dụng ma túy làm việc cho họ.

Cũng có thông tin cho biết người lao động tại các trung tâm phục hồi chức năng xã hội và giáo dục đã tham gia vào các hoạt động nông nghiệp (trồng lúa, trồng rau, nuôi gia cầm, thả cá, các hoạt động chăn nuôi khác; bóc vỏ hạt điều hoặc các loại hạt khác), các hoạt động sản xuất (sản xuất lốp xe đạp, màn chống muỗi, lông mi giả, đồ gốm, các sản phẩm tre, nứa, song mây, giày dép và quần áo), hoặc các hoạt động xây dựng.

Trong tháng 9, một tổ chức quyền con người quốc tế cho biết chính quyền đã bắt các cá nhân bị giam giữ tại các trung tâm dành cho người sử dụng ma túy phải tham gia lao động không lương hoặc được trả lương thấp và coi việc ép buộc lao động này là một phần tất yếu của quá trình cai nghiện. Đáp lại, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã khẳng định rằng “lao động có tính chất trị liệu” là một phần tất yếu trong quá trình điều trị cai nghiện ma túy tại trung tâm này, đồng thời khẳng định các hoạt động này không phải là bắt buộc đối với tất cả các cá nhân và là hoạt động được trả lương. Các quan chức cũng chỉ thị cho cấp tỉnh ngừng xây dựng thêm các trung tâm cai nghiện mới và ngừng tất cả các hoạt động trái với quy định về lao động.

Xem thêm Báo cáo buôn bán người của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tại trang web <http://www.state.gov/j/tip>.

c. Cấm lao động trẻ em và quy định độ tuổi làm việc tối thiểu

Luật pháp cấm hầu hết mọi hình thức lao động trẻ em nhưng cho phép có trường hợp ngoại lệ đối với một số loại công việc đặc thù. Pháp luật quy định độ tuổi lao động tối thiểu là 18, nhưng doanh nghiệp có thể thuê trẻ em ở độ tuổi từ 15 đến 18 nếu công ty được sự cho phép của cha mẹ và của Bộ LĐTBXH. Doanh nghiệp tuyển dụng lao động trẻ (trong độ tuổi từ 15 đến 18) phải có các cân nhắc đặc biệt dành cho đối tượng lao động này, liên quan đến giờ làm việc, nghỉ phép hàng năm, và môi trường làm việc. Trẻ em từ 15 đến 18 tuổi có thể làm việc tối đa 7 tiếng mỗi ngày và 42 tiếng mỗi tuần, đồng thời phải được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe đặc biệt.

Luật pháp cho phép trẻ em đăng ký tại các trung tâm giới thiệu việc làm (một loại hình đào tạo hướng nghiệp) từ lúc 13 tuổi. Theo luật, chủ lao động phải bảo đảm rằng người lao động dưới 18 tuổi không thực hiện những công việc nguy hiểm hoặc có thể gây tổn thương cho sự phát triển về thể chất và tinh thần của trẻ. Các nghề bị cấm đã được quy định rõ trong pháp luật, trong đó bao gồm các công việc phải tiếp xúc với khí nén, tiếp xúc trực tiếp với hóa chất độc hại, tiếp xúc với chất phóng xạ, làm việc với các loại lò nung hoặc kim loại nóng, lái xe có động cơ, vận hành máy nghiền đá, vận hành máy dẹt vải, sợi bông, và những công việc khác.

Bộ LĐTBXH chịu trách nhiệm về việc thực thi các chính sách và quy định của pháp luật về lao động trẻ em. Nhìn chung, các quan chức chính phủ có thể phạt tiền hoặc khởi tố tội danh hình sự và kết án chủ lao động trong các trường hợp vi phạm quy định pháp luật về lao động trẻ em. Hiện chính phủ vẫn chưa có đủ nguồn lực để thực thi một cách có hiệu quả những quy định pháp luật về an toàn của trẻ em, đặc biệt là đối với lao động trẻ em làm việc tại hầm mỏ và giúp việc gia đình. Tuy nhiên, trong năm vừa qua, một số báo cáo cho biết chính phủ Việt Nam đã phát hiện một số trường hợp bóc lột lao động trẻ em, cứu trẻ em khỏi những hoàn cảnh bị bóc lột, và truy tố trước pháp luật cũng như trừng trị các chủ lao động có hành vi vi phạm. Trong tháng 4, chính quyền tỉnh Lâm Đồng đã đóng cửa và đốt các khu khai thác mỏ thiếc bất hợp pháp vì đã sử dụng lao động trẻ em một cách trái phép. Trong tháng 9, các nhà chức trách đã giải cứu 24 trẻ em khỏi tình cảnh “lao động nô lệ” trong một nhà máy may mặc tư nhân; vào cuối năm, chủ nhà máy này đang đợi bị xét xử trước tòa án.

Một cuộc điều tra năm 2011 do Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cho thấy tình trạng sử dụng lao động trẻ em xuất hiện tại 7 trong số 24 huyện và khoảng 90% cơ sở sử dụng lao động trẻ em không có giấy phép kinh doanh. Bộ LĐTBXH cho biết có hơn 25.000 trẻ em đang phải làm việc trong những điều kiện nguy hiểm trên cả nước. Tuy nhiên các quan sát viên quốc tế cho rằng con số này còn cao hơn trong thực tế.

Vào tháng 2, chính phủ đã thông qua Chương trình Quốc gia Bảo vệ Trẻ em giai đoạn 5 năm lần thứ nhất và đã cam kết gần 1,75 nghìn tỷ đồng (gần 83,3 triệu đôla Mỹ) để triển khai chương trình này, lấy từ ngân sách trung ương và địa phương. Chính phủ cũng tiếp tục các chương trình xóa bỏ mọi hình thức sử dụng lao động trẻ em còn dai dẳng, trong đó tập trung vào các gia đình gặp khó khăn kinh tế và trẻ mồ côi. Một dự án phối hợp với Tổ chức Lao động Quốc tế để xóa bỏ những hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất hiện vẫn đang được triển khai.

Trên thực tế, lao động trẻ em vẫn là một mối quan ngại ở Việt Nam, đặc biệt là ở khu vực nông thôn, nơi có 2/3 dân số Việt Nam đang sinh sống. Ở khu vực nông thôn, trẻ em làm việc chủ yếu tại các trang trại gia đình, trong các hoạt động nông nghiệp, làm việc nhà và ở các hầm mỏ. Trong một số trường hợp, trẻ em bắt đầu lao động từ khi còn rất nhỏ (6 tuổi) và phải làm các công việc của người lớn cho đến tuổi 15. Đặc biệt trong mùa thu hoạch hoặc cấy lúa, nhiều bậc cha mẹ còn không cho các em được đến trường.

Di cư từ nông thôn ra thành thị đã làm trầm trọng thêm vấn đề lao động trẻ em, vì người di cư trái phép không thể đăng ký hộ khẩu ở thành thị. Hậu quả là con cái họ không được học ở các trường công lập và gia đình họ khó có thể tiếp cận được với các khoản vay. Các quan chức cho biết trẻ vị thành niên ở những trung tâm giáo dục – vận hành giống như các trung tâm giam giữ và cải tạo trẻ vị thành niên – được tham gia lao động vì “mục đích giáo dục”.

Ở khu vực thành thị, trẻ em làm việc trong các doanh nghiệp nhỏ thuộc quyền sở hữu của gia đình, trong đó có các nhà máy may mặc tư nhân quy mô nhỏ, đánh giày hoặc bán sản phẩm như vé số và báo chí trên đường phố. Ví dụ, vào tháng 9, Bộ Công an đã phát hiện 19 trẻ em dân tộc thiểu số từ tỉnh Điện Biên bị bán vì mục đích bóc lột lao động trẻ em tại các phân xưởng may tư nhân gần TP Hồ Chí Minh. Nguồn tin từ một nhà lãnh nạn của trẻ em lang thang còn cho biết trong năm qua, xuất hiện trường hợp một số trẻ bị cho dùng ma túy để tỉnh táo và làm việc được lâu hơn.

d. Điều kiện làm việc có thể chấp nhận được

Pháp luật yêu cầu chính phủ đề ra mức lương tối thiểu và điều chỉnh mức lương này sao cho phù hợp với thay đổi chỉ số giá tiêu dùng. Các mức lương tối thiểu mới đã bắt đầu có hiệu lực từ ngày 1/10 theo các mức sau: lương tối thiểu của người lao động không có kỹ năng tại doanh nghiệp tư nhân là từ 1,78 triệu đồng (gần 85 đôla Mỹ) đến 2 triệu đồng (gần 95 đôla Mỹ) ở khu vực thành thị; từ 1,4 triệu (67 đôla) đến 1,55 triệu đồng (74 đôla) ở khu vực nông thôn. Đối với lao động làm việc cho khu vực nhà nước, mức lương tối thiểu hàng tháng là 830.000 đồng (40 đôla). Chính phủ cũng quy định ngưỡng nghèo cho giai đoạn 2011-2015 là 400.000 đồng (19 đôla)/tháng đối với các hộ gia đình nông thôn và 500.000 đồng (24 đôla) đối với các hộ gia đình thành thị.

Chính phủ quy định số giờ làm việc trong tuần đối với công chức và lao động tại các doanh nghiệp nhà nước là 40 giờ, khuyến khích các doanh nghiệp trong khu vực tư nhân và các tổ chức nước ngoài và quốc tế sử dụng lao động địa phương giảm số giờ làm việc trong tuần xuống 40 giờ, tuy nhiên chính phủ không bắt buộc các đối tượng này phải thực hiện.

Luật pháp quy định số giờ làm việc trong điều kiện bình thường là 8 tiếng mỗi ngày, số giờ nghỉ giải lao là 24 giờ mỗi tuần. Số giờ làm thêm được trả lương làm vượt giờ gấp rưỡi mức lương trong điều kiện bình thường, được trả gấp đôi nếu làm thêm vào các ngày cuối tuần và gấp 3 lần nếu làm thêm vào các ngày lễ hoặc vào các ngày nghỉ phép được hưởng lương. Luật pháp cũng quy định giới hạn tối đa làm thêm giờ là 16 giờ mỗi tuần và 200 giờ trong một năm, nhưng vẫn có ngoại lệ trong trường hợp đặc biệt với tối đa là 300 giờ làm thêm mỗi năm theo quy định của chính phủ sau khi đã tham vấn với TLĐLĐVN và các đại diện chủ lao động. Pháp luật cũng quy định thời hạn nghỉ phép hàng năm có trả lương đầy đủ trong cả khu vực nhà nước lẫn tư nhân.

Luật pháp yêu cầu chính phủ phải ban hành các quy định pháp lý về đảm bảo an toàn cho người lao động và cho người lao động quyền được thoát khỏi các điều kiện làm việc nguy hiểm mà không chịu rủi ro mất việc làm.

Theo luật, một lao động nữ đã lập gia đình, mang thai, nghỉ thai sản, đang chăm sóc con nhỏ dưới một tuổi có quyền không thể bị sa thải trừ trường hợp doanh nghiệp đóng cửa. Lao động nữ đang mang thai ít nhất 7 tháng hoặc đang chăm sóc con nhỏ dưới một

tuổi không bị bắt buộc làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm hay làm việc ở những nơi cách xa nhà họ.

Không rõ là chính phủ thi hành nghiêm ngặt đến mức nào các quy định pháp lý về tiền lương, giờ làm việc, phúc lợi và các trường hợp ngoại lệ đối với lao động nữ. Bộ LĐTBXH phối hợp với ủy ban nhân dân và các tổ chức công đoàn tại địa phương chịu trách nhiệm thi hành luật, nhưng việc thi hành này tỏ ra chưa phù hợp vì nhiều lý do, trong đó phải kể đến lý do nguồn vốn thấp và thiếu cán bộ thực thi pháp luật đã qua đào tạo. TLĐLĐ VN cũng cho biết các cơ quan chức năng không phải lúc nào cũng khởi tố và xét xử những hành vi vi phạm. Bộ LĐTBXH đã thừa nhận thiếu sót trong hệ thống thanh tra lao động của mình, trong đó nhấn mạnh rằng Việt Nam hiện chưa có đủ số thanh tra lao động cần thiết. Chỉ có tổng cộng khoảng 140 thanh tra lao động, cộng với một số ít thanh tra bổ sung tập trung vào đối tượng người lao động khuyết tật, bảo hiểm xã hội, các công ty xuất khẩu lao động, ... TLĐLĐ VN đã chỉ ra và Bộ LĐTBXH đã thừa nhận chính mức tiền phạt còn thấp đối với các công ty vi phạm luật lao động khiến cho hình phạt này không đạt được hiệu quả răn đe đối với các hành vi vi phạm.

Có các báo cáo đáng tin cậy cho biết các nhà máy thường vi phạm quy định về số giờ làm thêm tối đa và quy định về số ngày nghỉ trong tuần. Báo cáo của ILO vào tháng 9 cho biết 66 trong số 78 nhà máy may mặc đã không tuân thủ các quy định pháp luật về giờ làm thêm.

Hiện tượng bị thương tật do sức khỏe kém, điều kiện an toàn lao động và đào tạo nhân viên không đầy đủ ở nơi làm việc vẫn là một vấn đề quan ngại. Các hoạt động khai thác mỏ và xây dựng có số vụ tai nạn lao động nhiều nhất. Trong sáu tháng đầu năm, đã có 3.531 vụ tai nạn lao động và 273 ca tử vong. Ví dụ, vào tháng 4, một vụ tai nạn khai thác mỏ đá đã làm chết 18 công nhân ở tỉnh Nghệ An. Công ty này đã bị phạt hai lần trong năm trước do không đạt tiêu chuẩn an toàn lao động và chính quyền đã bắt giữ chủ doanh nghiệp sau khi sự cố về vi phạm các quy định an toàn lao động xảy ra vào tháng 4. Cuối năm 2011, vụ việc này đã bắt đầu được xét xử tại tòa án.